NĂM THỨ MƯỜI BA — SỐ THỨ 2636 MỖI SỐ: 0$02 NGÀY THỨ NĂM 31 DÉCEMBRE 1925

J° 93.891
RÉSIDENCE SUPÉRIEURE AU TONKIN — DÉPÔT LÉGAL
PA2 4473

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

Một năm	[illegible]	[illegible]	[illegible]	[illegible]	[illegible]	[illegible]
Các làng và các công-sở	»	8.00	8.00	8.00	9.00	»
Sáu tháng	3.00	3.50	3.20	3.20	3.30	6.00
Ba tháng	1.50	1.75	1.60	1.60	1.65	3.00
Một tháng	0.50	0.60	0.55	0.55	0.60	1.00

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur 61 63, Rue du Colon, Hanoi

Fondateur: F. H. SCHNEIDER
Directeur: NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef: PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant: NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique: TRUNG BẮC-TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 150

ANNONCES
Décomptées à raison de 8 lignes au centimètre de hauteur, sur 0m 065 de large.
4e page: Une seule insertion . . . . . 0$20 le cm. Par contrat annuel Par centimètre et par insertion . . . . . . 0$18
Réclame dans la 1re page. . . . 2$ le l.
Annonces judiciaires et légales. 1$60.
On traite à forfait pour les contrats impor[tants]

Bài diễn-văn của ông Bùi-quang-Chiêu

tại cuộc hội-nghị dân-chủ quốc-tế về việc hòa-bình ở Luxembourg

Trong một số báo trước bản-báo đã thuật qua việc ông Bùi-quang Chiêu dự cuộc hội nghị dân-chủ quốc tế về việc hòa bình ở Luxembourg và đăng lời thỉnh-cầu của ông được hội đồng đồng thanh biểu-đồng tình nay xin lược dịch bài diễn-văn quan-trọng của ông đọc tại cuộc hội-nghị ấy để độc-giả nhãn lãm.

Thưa các bà, các ông,

Tôi diễn-thuyết tại cuộc hội-nghị các [illegible] vào ngày hôm nay là buổi đại-[illegible] đứng thứ ba, lòng tôi cũng tự biết là tôi làm một việc rất quan-trọng, vì tôi muốn xin các ngài chú ý đến một vấn-đề rất yếu trong cuộc sinh-hoạt quốc-tế. Nhưng tôi biết cái nghĩa vụ tôi là phải đem hết lời thành-thực mà nghị-luận, vì tôi thành-thực mà ngưỡng-vọng vào cái công-cuộc tư tưởng tối cao mà M. Marc Sangnier là một người Pháp đại-độ, đã có lòng tốt khuyên ta gom tài góp sức vào; công cuộc ấy là mưu sự hòa-bình quốc-tế, việc nhân-loại tương-thân vậy.

Giáo sư Richet có nói: Hòa-bình chẳng qua là một vấn-đề công-lý; nghĩa là bổ trong sự giao tế của các dân-tộc, còn có những cái tình thế bất bằng, trái với công-lý, với lương-tâm, thì hòa-bình vẫn chỉ là một điều hư [illegible] mà thôi. Mỗi khi lấy cường-quyền mà [illegible] một nước kỳ hòa-[illegible] cái nguồn phân tranh nữa và cuộc hòa-bình vì đó [illegible] nguy ngập vậy.

Cuộc hội-nghị dân chủ hòa-bình đã mưu một việc cao-thượng khó khăn là trừ các duyên cớ gây nên chiến-tranh, thì không thể nào không liệu tìm đến một nguồn lớn gây nên cái sự phân-tranh quốc-tế kia, tức là cái chính sách thực-dân, xin nói là cái chính sách cổ quốc thực-dân thì hơn.

Xưa kia trong cái chính sách đế-quốc thực-dân, thì đối với việc một nước mạnh [illegible] một nước yếu, không từng ai nghĩ đến sự che-giấu cái mục đích việc ấy làm gì. Vì cái mục đích bấy giờ chẳng qua là chiếm lấy tài sản [illegible] của một xứ, thu lợi về [illegible] dân xứ ấy, mà làm [illegible] lấy cái cớ là có cường-quyền [illegible] lấy mà thôi. Cái chính-sách thực-dân ngày nay đã thay đổi, cho hợp nhân-đạo hơn, có lẽ về thực sự thì không, nhưng về hình thức thì đã thay đổi như thế. Người ta thấy lương tâm của thế-giới bài-xích việc thực-dân, nên mới [illegible] quyền người không được bảo hộ kẻ yếu, người hơn được giáo hóa kẻ kém và giúp đỡ cho kẻ kém [illegible] lấy hết lợi về đất cát của tổ tiên để làm giàu cho tất cả nhân-loại.

Tuy cái lời nói thế nào mặc lòng, [illegible] việc làm vốn nó vẫn là một việc giã-man dùng cường-quyền mà bắt phải chịu, có hai lẽ đáng bài-xích, vì chẳng những đoạt tài-sản thiên-nhiên của người ta, mà lại còn và nhất là đoạt cái của quí nhất của người ta là cái quyền dân-tộc tự-quyết, cái quyền của các dân-tộc được tự-do [illegible] theo cái tư-tưởng riêng, cái thói di-truyền cũ của người ta vậy.

Nói thế, tất có người bảo: Nhưng đã có các giao-ước kia mà! Phải, những giao-ước ấy chẳng qua là những giao ước của một bên mạnh [illegible], lấy gươm võ-lực mà bắt buộc ký-ước. Về đường đạo-đức, về đường pháp luật, các giao-ước ấy còn có giá-trị gì nữa!

Cái lẽ bất công về việc ấy hiển nhiên, nên lại phải dùng cái lý thuyết rằng dân bảo-hộ khai hóa cho dân bị xâm chiếm, để viện lẽ cho các việc xâm-chiếm thuộc-địa. Nay cứ tổng sát cái kết quả ở các xứ bảo-hộ và xứ thuộc-địa về đường vật chất và về đường tinh thần, thì đến cái lẽ ấy cũng còn lâm [illegible] được, vì ai nấy tất phải công-nhận rằng những nước không bị ngoại quốc quản-trị, trong một khoản thời-gian ấy, tự mình cũng noi được trên con đường tiến-bộ khiến cho đủ chứng rằng mình xứng cái địa vị nước độc-lập.

Nhưng tôi cũng xin công nhận cái lý-thuyết khai-hóa, cả đối với các dân tộc bị thực dân, vẫn vẫn có một cái văn minh trí-đức có thể so với cái văn minh trí đức của dân cầm quyền khai hóa, dù các dân bị thực dân ấy là dân Ấn độ, dân Trung-hoa, dân Việt-Nam, dân Á-rập, dân Thổ nhĩ kỳ, dân Ai-cập, v. v... nữa, tôi cũng công-nhận cái lý thuyết ấy, nên tôi lại nói cái công cuộc khai-hóa ấy tất cũng có kỳ hạn, chứ không có thể vô cùng vô hạn được. Tất phải có một cái trời hạn mà dân-tộc bị quản trị được công-nhận là thành-nhân, có đủ tư-cách [illegible] quyền quản-trị thì mới để cho nó dài mãi không cùng, mà dân bị quản-trị thì muốn cho chóng đến ngày hết. Chẳng qua hai bên cũng chỉ nghĩ cái lợi riêng của mình.

Vì đó mà sinh ra những việc mưu-hại, những sự rối loạn, và những việc vận-động chính trị, lại thêm người ngoại quốc phụ-trợ vào nữa, cái nguồn sinh ra những cuộc đại chiến tranh là ở đấy. Con đường đi xưng đã từng thấy nhiều việc như thế, mà cái thời tục hiện kim cũng chỉ lo về việc ấy. Nay muốn triệt các nguồn phân tranh ấy đi, tôi dám xin hội-đồng giúp tôi xin cho đem cái số-phận các thuộc-địa giao cho hội Vạn-quốc, là cái quyền bính tối-cao, thừa đủ tư cách đem lòng công-bình mà xem xét sự tiến bộ hàng năm của các dân-tộc bị quản-trị, nghĩa là cái trình độ tiến hóa của dân tộc ấy, để khi nào xứng đáng được phóng thích, thì quyết nghị cho phóng thích.

Hội vạn quốc ngày nay là cái then chốt của cuộc hòa bình thế giới. Nay đem giao cho hội Vạn-quốc xét một cái vấn đề trước đây, và bây giờ vẫn là một cái lo cho sự hòa bình, tưởng không còn cách nào để tỏ lòng tín nhiệm hội Vạn-quốc hơn nữa.

Các cường quốc thực dân tất cũng vui lòng đem công việc khai hóa của mình trình hội Vạn quốc kiểm soát, để làm gương về sự tôn kính và tín cậy hội Vạn-quốc.

Và cái ý tưởng của tôi xin hội đồng xét cho đó, cũng đã có một chính đảng lớn của nước Pháp, và liệt quốc quyết nghị ưng chuẩn đã lâu rồi.

Như vậy các dân thuộc địa không cần phải cạnh tranh lưu huyết nữa, mà cũng có ngày được thấy cái tuổi vị thành nhân của mình mãn hạn. Vì sự phóng thích lanh hay chậm, sẽ do sự tiến bộ trí đức nhiều hay ít vậy. Dần dần các dân tộc ấy sẽ được hưởng quyền quốc dân độc lập, dự một cái địa vị trong nhân loại thế giới đem cái cần tính của chủng tộc mình góp vào cái của báu chung của thế-giới, làm cho của chung tăng số thêm, nhiều vị thêm, để cùng nhau mà hưởng sự ích lợi vậy.

Việc Thế-giới

(ĐIỆN TÍN)

Ngày 28 Décembre 1925

Nước Pháp và Tây-ban-nha với việc Maroc

Báo *Journal* có nói M. Canning ở cùng một khách sạn với người Đức tên là Hackande, trước đây làm với hiệu Manessmann. Ông công nhiên bàn bạc về việc Maroc với người ấy.

Ở Madrid có tin rằng chánh-phủ có lại cần cho các báo một bài nói rằng việc M. Canning xin giảng-hòa không được thành-thực. Bài ấy lại nói hai chánh-phủ Pháp, và Tây-ban-nha, đồng tâm hiệp lực với nhau, rất muốn trù tính cho được hòa bình, nhưng không khi nào bị lừa những mưu mô của Abd-el-Krim, vì Abd-el-Krim tìm cách trù-trừ, để gây lại cái thế-lực của mình đã bị xút kém, các khoản của Abd-el-Krim nay phải xứng với sự khó nhọc của nước Pháp, và Tây-ban-nha, để bênh vực cho hòa bình và văn minh, mới được.

Việc nước Hoa-kỳ

Ở New-Yord có tin rằng cái tin nói rằng Hoa-kỳ cử một phái bộ sang dự hội-đồng dự bị cuộc hội nghị thanh-giảm quân bị được hoan-nghênh, đến nỗi M. Coolidge cử ngay đại biểu trước khi hỏi ý kiến nghị viện.

Tại cuộc hội nghị của đảng xã-hội

Hội liên-hiệp của đảng xã hội tại [illegible] Lille, 23 chi-hội có cử đại-biểu đến dự nghị. Hội-đồng bỏ 423 vé, ưng thuận khoản Lebas, Paul Faure, Khoản Renaudel bàn nên dự vào quyền-bính chỉ được có 16 vé mà thôi.

Đan mạch với Thụy điển

Nước Thụy điển với Đan-mạch ký giao ước định hai nước có việc phân tranh đều phải ủy cho một hội-đồng trọng tài phân xử.

Việc nước Thổ-nhĩ kỳ

Báo *Matin* đăng tin rằng Rouchdi bey có tuyên bố rằng bản giao ước của nước Thổ kỳ với nước Nga là một việc ích lợi cho sự hòa-bình, những nhà tục lòng muốn sự hòa-bình nên lấy việc ấy làm vui lòng. Ông có nói: Ngoài cái vấn-đề Mossoul nước Thổ không có điều gì khác mâu thuẫn với nước Anh, vì vậy tôi in dạ rằng việc ấy sẽ giải quyết một cách hòa-bình được.

Các báo ở Constantinople nói rằng tháng avril này, M. Mustapha Kemal sẽ đi Moscou, để hội-nghị với M. Tchitchérine về tình thế do bản giao ước Thổ Nga gây nên.

Nghị-viện Angora ưng chuẩn một bản luật ưng dùng lịch Thiên-chúa-giáo. Đến ngày 1er janvier này sẽ bắt đầu theo lịch ấy.

Việc nước Afganistan

Ở Kaboul có cử viện-binh đi về phía Dargard, để đón đường quân Quá-kích hiện đã qua đường cương giới.

(*Indopacifi*)

Việc tài chánh nước Pháp

Báo *Matin* nói hiện đương điều-đình về các bản dự án tài chánh. Chánh-phủ muốn vội tu phục lại nền tài-chánh, nên có khuyên M. Doumer tạm trình nghị-viện một [illegible] trong chương-trình mà thôi, như phần nói về số chi thu, và khoản thuế số tiền buôn bán. Không biết nghị-viện có ưng việc ấy không.

Chiến-sự ở Maroc

Bộ binh có pháo-thủ, và tàu bay trợ lực, sáng hôm nay đã đánh ở miền Taza, quân tiến rất chóng.

Chiến-sự ở Syrie

Đạo quân Vergne vẫn tiến ở miền Harbaya, địch quân đầu hàng rất nhiều.

(*Havas*)

Tai-[illegible] được một việc tối bất công về đường xã hội, là đoạt của hàng trăm triệu người, cùng một giống loài, cùng một thứ hạng với ta, cái quyền sinh hoạt có cách người tự do vậy.

Để đến đại bất công ấy hãy còn, hễ bằng mấy trăm triệu con người vì thất bại về đường chiến tranh mà còn phải sinh hoạt một cách chật hẹp, phải tiến hóa một cách bức bối, thì cái công cuộc hòa bình của ta vẫn chưa được vững chắc, vì hơn một nửa nhân loại, những mong được sống một cách xứng với phẩm giá con người, vẫn phải chịu nỗi thiệt thòi không được biết cái công-lý vậy.

Ng-v-L.

Việc Trung-hoa

Hồng-triệu-Lân bị giết

Hồng triệu-Lân là một viên đại tướng ở Quảng-đông, theo Trần-quýnh-Minh đã đánh đảng cộng-sản. Hôm mới đây Hồng có việc lên Thượng-hải, khi tàu thủy gần đến bến Ngô tùng, bỗng có một tên phu tàu, chạy vào khoang Hồng ngồi, cầm súng bắn ba phát, vì tin vào chỗ yếu-phạm cả, nên Hồng ngã ra chết ngay. Tên hung-thủ bắn Hồng xong, cũng tự bắn mình chết quay ra đấy.

Vì đâu mà Hồng bị giết, có người nghi cho đảng cộng-sản, vì Hồng bấy lâu đối với đảng ấy vẫn ra sức phản đối.

Tôn Tào Côn

Tiền-điện Nam có điện cho viên đại biểu ở Bắc-kinh nói rằng nên cùng viên đại-biểu Giang-tây xin Đoàn-kỳ-Thụy tha cho Tào-Côn. Đoàn trả lời hiện việc đó bây giờ phải do Phùng-ngọc-Tường, chứ Đoàn không có quyền gì nữa.

Việc chiến-tranh ở Kinh-Tân

Đoàn-kỳ-Thụy nói việc chiến tranh ở Bắc-kinh và Thiên-tân trong mấy hôm không giải quyết được, thì sẽ xảy ra cái vấn đề ngoại-giao to.

Việc Mãn-châu

Tình-hình ở Mãn-châu rối là rắc-rối. Nước Nhật sẽ thực hành lệnh trung linh. Nếu vậy thì nước Nga cũng không chịu kém nào, tất cũng trung binh, hai nước tư giăng nhau như thế không khéo chỉ nay mai sẽ có cuộc chiến-tranh to.

Ngô-bội-Phu diễn-thuyết

Ngày 14 Décembre Ngô-bội-Phu có mở tiệc thết quốc hội nghị viện. Ngô diễn-thuyết có nói: cái danh nghĩa quân thần thì không nên dùng, nhưng cái định phận trên dưới thì không nên bỏ. Xưa kia thì từ hoàng rồi đến đế, từ đế rồi đến vương, từ vương do đến bá, nay thì từ bá rồi đến kẻ cướp. Viên chấp chính là thằng kẻ cướp lớn, không có phép không có trời, chẳng đuổi thì còn để làm gì. Ngô nói xong lại thề rằng Ngô quyết đuổi Đoàn-kỳ-Thụy.

Hiện Ngô ở Hán-khẩu có triệu tập nhiều nghị-viên, ai đến thì Ngô sẽ cấp lương tháng cho 200 đồng.

(*Dịch báo Tàu*)

Giải đáp những điều pháp-luật

LỜI HỎI. — Cách vài tháng nay, có người đàn bà hoang thai đẻ tại nhà thương được một đứa con giai sau khi ở nhà thương ra, tôi có xin được đứa trẻ ấy về nuôi để làm con nuôi, nhưng nay tôi không biết rằng: mẹ đứa trẻ ấy đã đến hộ phố mà khai sinh cho nó chưa, vậy xin quí-báo làm ơn chỉ bảo cho tôi mấy điều sau này:

a) Tôi là người Bắc-kỳ, hiện ngụ ở tỉnh này (Trung-kỳ), nếu sau này tôi không ở tỉnh này nữa mà trở về Bắc-kỳ, và tôi nuôi đứa trẻ ấy khôn nhớn lên cho đi học, đến khi ấy cần lấy giấy khai-sinh cho nó thì có điều bất tiện, mà có lẽ lại khó khăn nữa, cho nên ý tôi muốn xin giấy khai-sinh cho nó ngay từ bây giờ để tiện việc về sau, thì có được không? và xin cách thế nào?

b) Nếu tôi đứng mà khai sinh cho nó là con đẻ, thì lại sợ sau khi nuôi cho nó trưởng thành, thì nó lại tranh quyền lợi của con đẻ của tôi chăng! (vì hiện nay tôi chưa sinh con trai). — Nếu khai sinh cho nó là con nuôi, thì tôi lại không biết tên tuổi và quán của cha mẹ nó, và lại nó là con người đàn bà hoang thai; vậy nên khai cách nào phải hơn và tiện hơn? để tỏ rõ ra đứa trẻ ấy là con nuôi, mà tôi nuôi ngay từ ngày nó mới lọt lòng.

c) Đến khi đứa trẻ này trưởng thành lên, thì nó có quyền được hưởng quyền lợi cũng như là một đứa con đẻ của tôi không?

LỜI ĐÁP. — Nếu đứa trẻ ấy đẻ ở nhà thương thì tất nhà thương đã khai sinh cho nó rồi, và nếu không rõ tên bố nó là gì thì người ta chỉ biên tên mẹ nó cũng đủ, ông chỉ việc hỏi nhà thương nó đẻ vào ngày tháng nào mà xin viên chức giữ sổ khai sinh phát cho một bản trích lục. Nếu định ông ở chưa có lệ khai-sinh thì đợi khi nó lớn, cần đến giấy khai-sinh, bấy giờ lấy giấy chứng chỉ thay cho cái giấy khai-sinh cũng được, như là cách vẫn làm bây giờ. Nếu không rõ tên bố thì chỉ phải để tên tuổi mẹ cũng đủ.

Ông không thể nhận là con đẻ được, vì làm như thế phạm tội gian dối.

Còn như việc cho hưởng quyền-lợi là tùy ông, đẻ con đẻ mà không cho cũng được hưởng chỉ là con nuôi.

Pa. h.-L.

BÀI DIỄN-VĂN CỦA QUAN TOÀN-QUYỀN VARENNE TẠI HỘI-ĐỒNG CHÍNH-PHỦ THƯỜNG NIÊN

(*Tiếp theo*)

Như lời ta đã nhắc đến luôn, ý ta là muốn làm cho nhân-dân xứ Đông-dương càng ngày càng được rộng-hưởng những cái chế độ tự do mà đồng-bào ta vẫn được hưởng ở bên Mẫu-quốc. Nhưng cấy lại là một việc [illegible] chước cần phải lâu ngày và phải cẩn thận mới được.

Sự tự-do lập hội, thật ra thì ở nước Pháp mới có từ luật năm 1901; và cái quyền được lập các liên-hiệp đoàn có từ năm 1884. Đạo luật ấy nên theo thể-cách thế nào mà truyền vào xứ Đông-dương này được? Ấy là một việc cần phải khảo cứu. Đợi đến khi giải quyết hẳn được thì phàm các đơn xin phép lập hội, ta nên [illegible] hứa một cách rộng rãi hơn trước.

Việc tập-họp thì xưa nay vẫn phải có trình-báo trước. Nhưng đó chẳng qua là một sự chiếu lệ, chứ không không phải là sự hạn-chế. Vậy ta sẽ ra lệnh để những thể-lệ đó sẽ thi-hành một cách rộng rãi hơn.

Bản luật năm 1881 về các báo quán ở Đông dương thì chỉ thi-hành đối với các báo làm bằng tiếng Pháp thôi, dù người xuất-bản là người Pháp hay người bản-xứ cũng vậy. Còn các báo soạn bằng tiếng bản-xứ thì vẫn phải xin phép trước mới được. Vậy ta có nên bãi ngay cái lệ đó đi không? Tôi thiết tưởng, trước khi bước tới bước đó, hãy nên tạm thời thí-nghiệm một cách thành-thực rằng đã là đối với các bài viết trong các báo bản xứ thì chính phủ phải nên tỏ lòng rộng-rãi hơn trước; vậy tôi đã ra lệnh cho các viên chức giữ việc kiểm duyệt theo như ý định trên ấy.

Ta nên biết rằng sự cho các báo quốc ngữ được hoàn toàn tự do, thì có thể gây nên những điều kết quả hay hay cho người viết lẫn người xuất bản, chẳng thể rằng phòng trước còn hơn là phải sắm chỉ về sau đã? Các quan chức coi việc kiểm duyệt chỉ từ nay chỉ nên ngăn ngừa những bài có thể làm cho soạn giả bị thưa về đường pháp luật mà thôi. Những bài tả về dư-luận nhất thiết để rộng cho cả, và chỉ nên bỏ [illegible] nào có phạm luật mà thôi. Như vậy sự kiểm duyệt báo sẽ không phải là một sự trở ngại cho các nhà làm báo, mà chính lại là một sự giữ-gìn cho các nhà làm báo vậy.

Thế nhưng xin ai nấy chớ có bỏ lẫn. Đó là một việc thí-nghiệm ta thuận lắm. Vậy còn tùy ở các nhà bỉnh bút Việt-Nam chứng minh rằng điều ấy đã rõ rồi.

Cái sự ao-ước nhất của chúng ta là muốn cho hết thảy ai nấy đều am hiểu, đều thấu biết cái lòng thành-thực và lòng cố gắng của chúng ta, muốn cho đâu đâu trong khắp xứ Thuộc-địa đều giao-giục tấm lòng tin cẩn và yên vui. Vậy thì muốn cho xóa hết những cái ác-cảm xưa, muốn cho tiệt hẳn những mối tranh-đoan [illegible], cùng những [illegible] hiểu lầm và các mối phân-ngạch về chính-trị là những mối từ rày không có lý dung-xá nữa, vì không có cớ gì xui nên nữa; muốn cho tất cả những người bảo-tâm xâm vào gánh lấy cái công cuộc chúng ta là công cuộc đem sự tiến bộ mà cải tạo cuộc đời, thì nay ta sẵn lòng [illegible] xá hết, khiến cho cái công cuộc Pháp-Việt cộng-tác từ rày thêm rộng rãi hơn, thành thực hơn.

Sau nữa, [illegible] cho [illegible] lời ta toàn phải [illegible] là ta định sẽ chỉnh-đốn lại một phần việc tư-pháp ở đây.

Mấy tháng gần đây, có mấy cái án rõ là bất công, khiến cho dư-luận bản-xứ rất đỗi xôn-xao, là mấy cái án của mấy kẻ dùng cách bạo-ngược đối với những dân không có cách bảo-thủ là những tội không xá được, thế mà đều được tha, hay được hưởng án treo cả. Xử án như thế thực là trái về cũng loại vậy. Đối với dân bản-xứ, thật không có gì làm thiệt cho cái thanh-danh của nước Pháp bằng những cái án xử theo [illegible] lý-tưởng bênh vực lấy người [illegible] bang như thế, vì là dung [illegible] những kẻ không xứng đáng [illegible].

Sau nữa, thường thường [illegible] những bọn quan-lại phạm tội [illegible] mà cũng được tha. Điều đó lại [illegible] điều bậy lắm nữa, nếu cứ dung [illegible] mãi, thì thật là cái tội với [illegible] của nước ta.

Mỗi khi có việc [illegible] Án thì quan thẩm phán và bồi thẩm toàn là người Tây [illegible].

Nhưng khi việc án có can người bản xứ, thì tòa xử phải [illegible] bồi thẩm là người bản xứ [illegible] được, phải [illegible] quan cảnh [illegible] người Tây, còn bồi thẩm vừa là người Tây, vừa người Nam, thì đối với người bản xứ mới được công bằng. Sau hết, khi việc án chỉ can đến người xứ [illegible].

Nhưng về điều đó có lẽ [illegible] chỉ cần [illegible] khác nữa.

Những thể thức đã nói đây, thu [illegible] là thể thức đã ấn-định rồi. [illegible] là bổ bảy qua loa đó thôi. [illegible] chức-vụ các viên chức sự [illegible] giao cho số viên chức cái cách [illegible] viện án ở [illegible] không [illegible] được [illegible] mà các [illegible] quan [illegible] những kẻ [illegible] để [illegible].

Ở vào cái thời [illegible] giữ không có một [illegible] tư-do nào, là không [illegible] nền pháp luật xã-hội [illegible] tiến bộ cho [illegible] viện [illegible] hiện đã ưa-mang về [illegible] vậy đã thông minh [illegible] bản Pháp, đã chúng [illegible] mà [illegible].

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

cũng phải tùy nghi châm chước cho ấy là cốt yếu cần mà thi hành mới phải.

Cái luật bảo-hộ các thợ-thuyền thật là một vẻ đẹp-thắng rất vẻ vang cho cái trí tưởng ngày nay. Khó khăn là ở sự sửa sang thế lệ ấy làm sao cho nó hợp với lẽ thời và không làm cho việc kinh-tế phải xảy ra sự bối rối thái nhiên.

Xưa nay ở xứ Đông-dương, về việc ấy, người ta mới thi hành những [illegible] vụn-vặt và nhiều khi lại chỉ có [illegible] chất riêng quá.

quyền lập các hiệp-hiệp-đoàn [illegible] thi-hành ở xứ Nam-kỳ rồi, [illegible] ấy phải nên khắc-xới để đem [illegible] cho cả các xứ khác trong [illegible] pháp nữa.

[illegible] hạng lao-động về kỹ nghệ ở thật không có chỉ bảo-hiểm cho [illegible] khi xảy gặp tai nạn về nghề-[illegible] cả, mà chỉ có thể trông cậy ở [illegible] ông tử-tế của chủ dùng mình thôi. [illegible] vấn-đề lý luận nay đã cho khắc-[illegible] ấy tài là muốn thiết lập ra [illegible] thể-lệ rất giản-tiện, bổ bớt những điều phiền phức quá như là thể-tục thi-hành ở bên Pháp, vừa tránh cả mọi nỗi tranh đoạn mà khiến cho đôi bên đều có chắt đảm-bảo, nghĩa là đặt ra một món thuế riêng dành vào các nhà kỹ-nghệ cùng của thợ-thuyền, để ngỡ xảy có người thợ-thuyền bị tai nạn về nghề-nghiệp thì sau khi xét thiệm xong, lấy tiền đó mà trợ cấp cho kẻ bị nạn, hoặc cắt ra một cái quỹ bảo-hiểm do các chủ xưởng góp tiền vào.

Vì ấy lo toan sao cho được trong lại của chúng loại mà ta lại phải đành thể lệ về cả cái thời hạn và cái tính cách của công việc làm nữa, nhất là đối với những kẻ còn ít tuổi thì trong một vài công nghệ không nên bắt làm nhọc mệt sớm quá.

Về phương diện ấy, ta phải nên làm cho có chừng mực và tuần tự mới được. Có một điều cốt yếu là phải soạn ngay từ bây giờ lấy một cái quỹ-độc thích hợp với sự cần dùng và phong-tục của dân bản xứ.

Ta lại xin cần nhà công nghệ giúp ta việc đó là tỉnh cả cái lợi ta nhờ nơi là nên có những thợ thuyền lành lặn khỏe mạnh và làm được lâu tiền nghĩa là về cả phần-bổ, về cái lợi mà [illegible]

Trong cái xứ con [illegible] vật liệu như xứ này, sự lần bộ về đường công nghệ phải chồng lắm. Vậy nếu có thể giải quyết ngay được những vấn-đề khẩn cấp thì đối với bọn lao động ta cũng không nên để sau họ yêu cầu tới ta mới rối cách lại.

(Còn nữa)

Cuộc công-thái Đông-pháp

(Tiếp theo)

Những số trúng giải chưa có người lấy tiền

[illegible] cuộc rút số công-thái Đông-[illegible] từ ngày 1er juin 1922 đến giờ, [illegible] số sống của nhiều phiếu trúng chưa lấy tiền về. Vậy bản-hội [illegible] nên đăng lên lượt sau này để những người mua trái phiếu trúng [illegible] được rõ mà lấy tiền về.

Kỳ thứ sáu (1er septembre 1923)

Phiếu 500 đồng:

38.525

Những phiếu 100 đồng:

994	28.017	75.087	99.606
999	36.310	78.493	99.655
1.010	37.871	84.648	99.946
1.032	40.803	86.142	102.210
4.124	41.618	90.443	102.851
6.314	44.103	92.242	102.937
7.080	47.034	95.040	103.760
10.561	48.027	95.245	105.214
11.075	49.780	95.799	110.603
11.670	50.759	95.882	114.765
13.651	54.564	94.498	117.065
20.066	55.085	96.578	117.082
20.301	63.481	98.677	117.950
20.345	64.229	99.092	121.050
24.874	64.709	99.127	122.489
24.899	65.465	99.224	122.533
27.529	67.413	99.477	123.414
27.956	68.286		

Kỳ thứ bảy (1er décembre 1923)

Những phiếu 500 đồng:

39.986 37.619

Những phiếu 100 đồng:

68	33.773	61.620	86.690
720	34.662	64.818	87.012
2.562	34.814	64.861	87.679
6.152	35.403	65.000	88.657
8.286	35.955	65.564	90.172
9.471	36.854	65.804	91.641
10.351	36.900	66.966	92.967
10.496	37.641	67.371	94.270
10.615	38.232	70.084	95.205
10.945	39.624	70.853	96.457
17.571	41.538	70.864	96.770
12.780	42.024	71.108	96.804
12.790	42.158	72.052	97.093
12.905	43.003	73.751	98.496
13.284	45.196	74.969	98.516
17.562	48.218	76.081	98.564
20.150	52.300	76.194	98.705
27.067	52.316	76.258	99.649
28.419	52.347	78.683	99.947
29.051	53.899	78.713	100.168
29.149	55.084	79.981	100.999
31.170	58.621	82.740	106.781
31.176	58.822	83.665	119.695
31.599	62.833	83.863	118.787
33.801	62.915	84.973	145.141
33.624	61.419	85.518	120.223

Kỳ thứ tám (1er mars 1924)

Phiếu 500 đồng:

19.986

Những phiếu 100 đồng:

10.314	35.371	61.778	81.824
11.055	36.796	63.052	81.991
11.701	37.268	66.161	83.295
12.054	37.655	66.490	87.074
14.562	37.881	66.915	88.681
14.577	37.960	69.304	91.205
15.015	39.761	70.922	91.290
15.724	40.229	71.478	93.442
18.185	45.518	71.577	95.502
18.549	47.944	72.397	97.045
20.407	48.448	72.442	97.701
21.275	48.870	72.803	98.616
22.570	49.602	72.838	98.860
23.030	47.749	72.870	99.163
23.151	48.472	72.944	99.471
23.842	50.796	73.916	101.343
25.916	50.858	74.640	101.520
25.916	50.858	74.640	101.520
27.869	51.867	74.778	102.105
29.701	52.292	75.730	102.531
30.427	53.060	75.892	102.551
30.506	54.724	75.450	104.012
32.845	55.256	77.616	106.983
33.113	56.955	78.337	107.165
33.644	57.867	78.359	117.995
33.960	61.272	79.052	122.295
34.160	61.318	79.170	122.283
34.284	61.404	79.170	122.283

(Còn nữa)

Tin sau-cùng

Chiến-sự ở Syrie

Báo *Daily Mail* tiếp được tin ở Beyrouth nói rằng người đứng đầu đảng khởi nghĩa là Hassan Khartat bị giết trong một trận đánh nhau ở miền Damas.

Tại Hadjebeb, những kẻ phiến loạn ở Ai-cập, và ở Peiraïre cũng tìm cách ngăn-cản không cho quân không-binh đến nàng.

Công-tâm của một viên chức ở Nam-kỳ

Một viên chức nhỏ ở Nam-kỳ có viết thư nói trên với quan toàn quyền cam đoan trong khi ra cho sự thuốc điếu mỗi tháng sẽ nộp cho quỹ tiếng về việc hoàn-công-trái một số tiền là ba trăm đồng, tương-đương Âu-châu cũng mình, tỉnh hằng quan, cũng là phụ cấp thuốc điếu của mình tính hằng bạc đồng, các khoản tiền phụ để ngoài không kể.

Chiến-sự ở Trung-kỳ

Tin Đông kinh. — Có tin rằng sau khi quân Trung-lộ bị thua, có ẩn cướp của vị giáo sư Nhật ở Thiên-tân, và giết viên lý một cách gã-man, đoạn lại đốt nhà.

Tin Bắc kinh. — Đoàn-lý Thụy bị Phùng ngọc Tường khu khu bắt đi cử Shensi lại lập một tòa ngự-các, phần nhiều là người trong quốc dân đảng. Trương-Đình-Vượng thì giữ bộ ngoại giao

Chiến-sự ở Maroc

Bọn khởi-nghĩa ở miền Ouergha đương vận động với các châu đầu hàng ở đấy, có lẽ tay mai địch quân sẽ đánh ở miền ấy.

(*Indopacifi*)

VIỆC HANOI

Thời-tiết

7 giờ 17 độ
15 giờ 17 độ

Giá thóc gạo:

Gạo hạng nhất, một tạ	10 $ 50.
nhì, —	9 40
ba, —	8 90
Thóc hạng nhất, —	5 80
Ba hạng	5 40

Giá bạc. Kể từ ngày 30 Décembre 1923, giá bạc ở kho Nhà-nước định là 3 $ 1.80.

Lễ tân-hôn. — Nam-thiên-sứ-thần đến ngày 8 janvier 1925 tiếp từ ngày 25 tháng một thì làm lễ tân-hôn. Có 18 quan Toàn-quyền Varenne cũng vào dự lễ.

Hội-đồng Chính-phủ thường trực. — Sáng hôm nay hồi 9 giờ hội-đồng chính-phủ thường trực đã họp tại phủ Toàn-quyền có quan Toàn-quyền Varenne chủ tọa.

Hội đồng bảo-hộ. — Hội-đồng bảo hộ đã họp tại phủ Thống-sứ Robin chủ tọa, để các vấn-đề sắp tới lấy hội đồng ý thi-hành:

Việc Mlle Lê-Thanh và Trần-văn-Hanh xin nhập tịch dân Pháp;

Việc các con mồ côi của M. Touchais và MM. Nguyễn Cư và Nguyễn-Tiếp xin giảm tiền điền thổ;

Việc M. Sutenier xin giảm thuế môn bài ở Nam-định;

Việc chuẩn y các số chi thu của thành-phố Nam-định trong mấy năm 1922, 1923 và 1924;

Việc MM. Đinh-đăng-Thuật, Trần-văn-Lợi xin khai đồn điền tại Monday;

Việc nhiều y bản hợp đồng nhượng cho thành phố Hanoi khu đất ở phố Lemblard và phố Rollandes;

Việc cấp bãi bể cho làng Thụ-đôn-Trại tỉnh Nam-định làm công điền tân tạo.

Tại hiệu BÁO CHÍ MONTÉS có bán:

CHLORATE DE POTASSE dùng làm nhãn.

L'ALUN de CHROME dùng để thuộc da.

ACIDE PYROPHYTIQUE dùng để thắc thủy tinh.

CARMONATE D'AMMONIAQUE et VERMILINE dùng cho các hàng mành vẽ hoa.

Tại phủ Yoke-quyền — Ta được tin rằng về dịp lễ nguyên-đán tây, tại phủ Toàn-quyền không có cuộc tiếp khách.

Tại trường Bảo hộ. — Có tin rằng ông Lomberger đốc học trường Bảo-hộ sẽ đáng hai tây thi về Pháp nghỉ và M. Pouget là tổng-giám-thị sẽ lên quyền trong khi M. Lomberger nghỉ vậy.

Học bổng. — Các học sinh các trường Pháp-Việt có tên sau này mới tháng tám được vào học bổng trong năm học 1925-1926:

Quách-Phan trường Vũ-đông Hòa-bình, Lương-nhất-Tân trường Hòa-bình, Trần-bá-Lân, Tuấn-văn-Khoát trường Hà-đông, Bùi-văn-Vỹ trường Hải-phòng, Bùi-v-Cao trường Haiphong, Nguyễn-tu-Chương trường Hanoi. Mỗ học-sinh nữ tháng được 3 đồng.

Một cái trộm kỳ-lương ở hiệu Cô-đa. — Ngày 25 vừa rồi có một người thiếu-niệp về hiệu Chân-hưng ở hàng Học giám bán một cái nhẫn vàng và hỏi kim giới thực giá giá chỉ 5 500 quan. Chủ hiệu hỏ nghi là của ăn cắp lắm cho đi trình Cảnh, thì xét ra người thiếu-niên ấy tên là Vũ-đình-Long 19 tuổi, nhà cũ nhẫn ấy là nhẫn của hiệu Cô-đa mà người làm công hiệu ấy là Nguyễn-Khoản cắp giao cho lắp Vũ-đình-Long đem bán. Hai tên ăn cắp tất phải giải vào tòa án.

Ai tìa. — Quan cai trị Barthe ở mỹ chữ tỉnh Trần-ninh lên Lào vừa tạ thế tại nhà thương Tây ở Bến-thủy chiều ngày 24 cả em-bre. Ngày hôm sau đã có đi đám ma-tăng tại nghĩa địa Tây. Bản-quán có lời chia buồn với gia quyến và mến tiếc quan cai trị.

Hiện CHỈ-NG-KÝ là hiệu may quần-áo tây ở HÀ-NỘI, số nhà 1 (Rue Francis Garnier) mới tậu đồng của trong nước hôm 30 sang nửa tại và cầm một người cai Tổ-Nghề về dường cải quản do [illegible] ĐƯỜNG GIÁ RẤT RẺ, vậy ai muốn đến giúp bản-hiệu xin cứ tại hỏi.

Chân-thành kính-cáo.

BÁN

1o Cái nhà số 71, Phố Mới (Route Dupuis).

2o Cái nhà số 67 Hàng Buồm (Voiles).

3o Khu đất hơn 1500m2 liền với nhà hàng Buồm, ra hai mặt phố, cạnh ngõ Sầm-Công. Hoặc bán cả, hay chia từng lots.

Hỏi tại: 149, phố hàng Bông

THƯỢNG-THẨM-ĐƯỜNG

của quan

Y-sĩ hạng Bắc-kỳ Mr. HORACE LOUBET

Thượng-thẩm đã mới đặng Bắc-Kinh-Hội-đồng. Nguyên chuyên về người khoa tại Saint-viên Tonin, Pau, Rennes, Chambéry, Paul-Saint-Pierre Hué.

Người Annam, bệnh nhẹ, chữa mất rẻ các thứ bệnh lậu bệnh giang mai

Giờ khám bệnh: Buổi sáng 7 giờ đến 9 giờ
— chiều 4 — đến 7 —

KHÁM BỆNH: GIÁ MỖI LẦN 1 $ 00
XIN GIẤY LÀM-CHỨNG: GIÁ 1 $ 00
Phòng khám bệnh tại ĐƯỜNG GIA LONG, 32.
GIÁY thứ số 236

(Còn nữa)

TRUNG BẮC HỌC HIỆU

校學北中

22 phố Nhà-thờ (rue G. Lamblot) Điện-thoại số 150

HIỆU TRƯỞNG: PHẠM HUY-LỤC

Là trường tư-thục của báo Trung-Bắc-Tân-Văn mới ra có đủ năm lớp Sơ-học kiểu-lệ, dạy theo như chương-trình nhà nước, nhưng chú trọng nhất về Pháp-văn và Quốc-văn.

Học-phí lấy nhiều hơn các trường khác là vì nhà học lịch-sự và sách-sẽ không kém gì các trường nhà nước và mỗi thầy học chỉ dạy độ 25 học-trò trở lại. Hễ quá số ấy thì lại mở thêm lớp khác. Các thầy học kén-chọn, những người xứng nghề cả.

Buổi tối có lớp học riêng chuyên dạy những học-trò đi thi bằng Sơ-học Pháp-Việt và thi vào các trường Cao-đẳng tiểu-học.

Giấy xin học gửi đến Trung-Bắc Học-hiệu 22 phố Nhà-thờ, Hà-nội.

Tiểu-thuyết. — Tiểu-thuyết «Tây-hồ» còn một đoạn hôm nay đăng nốt và đầu tuần sau thì đăng tiểu-thuyết «*Nam Tống Phi-Long*»

Việc thăng thưởng trong ngạch tòa sứ. — Số viên chức ngạch tòa sứ được thăng lên thư-ký thượng hạng tự định là bốn người.

Các viên chức có tên sau này được ghi vào sổ thăng trong hạng nhất: 1926:

Thăng thăm tá thượng hạng hạng nhất: M. Nguyễn-văn-Long.

Thăng thăm tá hạng ba: MM. Trịnh văn Khiêm, Vũ-sinh-Phác, Phạm-v Lệ

Thăng thăm tá hạng tư: M. Nguyễn-văn-Ninh, Trần-văn-Lữ.

Thăng thư-ký thượng hạng nhất: MM. Bùi-huy-Cảnh, Vũ-Hải-Bửi, Nguyễn-văn-Bộ,

Thăng thư-ký thượng hạng hạng nhì: MM. Phan-hữu-Nghĩa, Vũ-văn-Hiếu Vũ-gia-Tường.

Thăng thư-ký thượng hạng hạng ba: MM. Hoàng mạnh-Ngọc, Đào-xuân Trạch, Phạm v Sâm, Lê-văn-Thiệp, Phạm xuân-Trang, Ng-bộc-Quí, Ng văn-Hải, Ngô-v-Viu.

Thăng thư-ký thượng hạng hạng tư: MM. Ng-văn-Tập, Hồng quang Giong, Ng-đình-Nhân, Vũ-đình-Cầu.

Thăng thư-ký hạng nhất: MM. Vũ-đắc-Phương, Nông-đình-Vân, Ng-gọc Viễn, Lê-xuân-Hưu, Ng-đình-Thu, Ng-văn-Ích, Ng-ngọc-Liên, Vương-v-Lương.

Thăng thư-ký hạng nhì: MM. Trần-văn-Vân, Vũ-đình-Khôi, Đoàn-trọng-Phan, Ng-văn-Gỗ, Phan-trọng-Gẻo, Phạm-duy-Kiên, Ng-đức-Cảo, Cao-Vân, Phạm ngọc-Liễu, Bảo-văn-Hoè, Nguyễn-v Gui.

Thăng thư-ký hạng ba: MM. Lê-đình-Thiện, Ng-sĩ-Cửu, Lê-nguyễn-Đính, Phạm-ngọc-Mai, Hoàng-văn-Chương Nguyễn-v-Phúc.

Thăng thư-ký hạng tư: MM. Trần-v-Hữu, Bùi-v-Tuấp, Trần-hữu-Đức, Trần-hữ-Nguyên, Nguyễn thế-Tạo, Nguyễn-quang-Trinh, Đỗ-văn-Nhi Nguyễn-trọng-Luận, Trương-đình-Hoan Nguyễn-v Qui.

Thăng thư-ký hạng năm: MM. Ng-v-Tơ, Phạm-gia-Khuê, Trần-v-Kiểu, Ng-v-Cư, Ng-đình-Hưng, Vũ-đình-Chinh, Ng-v Giáp, Ng-v-Châu, Ngu ẩn-quang Huyết.

Mở sổ Bưu-cục phụ tại hàng Giấy. — Kể từ ngày 1er janvier trở đi tại phố hàng Giấy số nhà 76 cũng có một sở bưu-cục phụ, để tiện việc làm công ý như ở sở Bưu cục phố phố hàng Bài mà bản báo đã đăng trước.

Trời chỉ một tá ngày lễ không kể ngày nào cũng mở cửa từ 8 đến 11 giờ và chiều từ 14 đến 17 giờ thôi.

Bị tịa. — Bản-quán được tin mừng rằng ngày 19 tháng một tá này, ông Trịnh-đại, số 56, phố hàng B3, sẽ làm lễ thành-hôn cho lệnh-nội-lang.

Bản-quán có lời mừng cô dâu chú rể và song hai họ.

MUỐN BÁN một cái xe 6-16 Berliet 7 chỗ ngồi, 15 mã-lực, động kiểu xe hòm (conduite intérieure) rất đẹp, máy rất tốt, hỏi tại hiệu LA PERLE, 11-13, Rue Boîssis-des-Bordes, Hanoi.

AU CINEMA TONKINOIS
13, Phố Hàng Quạt, Hanoi
CHƯƠNG-TRÌNH
Từ ngày thứ năm 28 Giờ ngày thứ năm 24 Décembre 1925
Thời sự. Pathé
LE RAYON DIABOLIQUE
AU
PARIS QUI DORT
Chia làm ba tấn phần
Do René chuẩn đạo diễn
L'âge sans pitié
Hài kịch chia làm hai phần
Ngày chiếu mai: 17 giờ ra
Ngày thứ năm
Có buổi ban ngày giảm giá
3000

CỐ MỘT KHÔNG HAI!!!
Mười ngày chiếu hỏng rất hay!!!
Tại rạp CINÉMA PALACE
HANOI
Từ thứ tư 23 Décembre đến thứ sáu 1er Janvier 1926
Trong ba giờ đồng hồ
giải trí rất có ích
[illegible]
[illegible] ngày hôm nay
Chiếu trong một buổi tối
3068

HIỆU BÁO CHẾ:
CHASSAGNE
59, Rue Paul-Bert, Hanoi
Có bán đủ cả các thứ thuốc
NÊN HỎI QUYỂN VỞ RIÊNG
(CATALOGUE) Ở NÀY

361

THỦY-HỬ

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Tống giang đọc lời phát-thệ xong, [illegible] người lại đồng thanh xin lập [illegible]:

— Xin nguyện đời đời kiếp kiếp [illegible] họp cùng nhau, không hề xa-[illegible], mà muốn năm về sau, hàn giả [illegible] được như bây giờ vậy.

[illegible] mọi người cùng nhau uống [illegible] lại nồng nực thật say [illegible]. Các độc-giả nên biết [illegible] ấy là một chỗ đại-tụ-[illegible] tom-bộc đó.

[illegible], *Lư tuấn nghĩa* trở về [illegible] trường, bỗng nẩm mươi người thân-thể cao lớn, [illegible] cung, đến nói với *Lư-[illegible]* rằng:

[illegible] tên gọi *Kế khang*, vì *Đại-[illegible]* mà đi dọa giặc. Nay ta [illegible] người đến mau mau [illegible] đi, chớ khiến ta [illegible] tay chân mà bắt [illegible]

Lư tuấn nghĩa đang trong khi giả mồng, nghe câu nói ấy, lửa giận nổi lên bừng bừng, liền cầm ngọn giáo, dẫn hướng tiến ra để đánh người ấy, nhưng đánh không trúng, mà ngảnh nhìn ngọn giáo thì lại thấy ngọn giáo ở [illegible].

Lư tuấn nghĩa lưỡng cưỡng, vật hô ngọn giáo gẫy ấy, chạy ra giả quyen, chọn lấy một thứ đồ binh khác thì thấy tạo nhân đao thương kiếm kích ở đấy, cả thì hai-bằng, cái thì gẫy mẻ, chẳng còn một cái nào có thể dùng được.

Bấy giờ người ấy đã xốc đến sau lưng *Lư tuấn nghĩa*, *Lư tuấn-nghĩa* [illegible] không biết làm thế nào, đành phải giơ cánh tay lên hiểu lên để mà chống đỡ. Không ngờ lại bị người ấy cầm cái đốc cung đánh cho một cái, *Lư-tuấn-nghĩa* gẫy cánh tay hữu mà ngã lăn xuống đất.

Người ấy vội-vàng cởi cuộn dây thừng ở trong mình ra, tới giờ *Lư-tuấn-nghĩa* lại mà giải đi. Giải đến một chỗ kia, thấy giữa lòng bày cái công-án, có mấy người ngồi tại trước án ngảnh về hướng nam, mà sắn một bầy giờ trống rất nghiêm-nhiên.

Ngư-giả *Lư tuấn nghĩa* dẫn, bắt qui tại tiền làn cỏ ở phía trước công-đường, hình như có ý sắp đem ra hỏi. Bấy giờ lại nghe ở phía người của ra có tiếng người kêu khóc, vang động trời đất.

Người ngồi ngảnh mặt hướng nam kia phán bảo rằng:

— Có việc gì đó, cho vào cả trong này!

Bấy giờ mặt toán đông người kia vừa đi vừa khóc, qui gối tiến vào. *Lư tuấn-nghĩa* ngảnh nhìn thì thấy trong là bọn *Tống-giang* một trăm linh bảy người, mà người nào cũng bị trói cả.

Lư-tuấn-nghĩa trong mộng giật mình kinh sợ, liền hỏi *Đoàn-cảnh-tru* rằng:

Đoàn cảnh-tru qui tại phía sau, chính gần chỗ *Lư tuấn-nghĩa*, mới sẽ nói nhỏ mà bảo *Lư tuấn nghĩa* rằng:

— Huynh trưởng nghe tôi viên-ngoại bị bắt, lương-sư-tướng không biết dùng kế gì để cứu cho được, mới bàn với quân sư, chỉ còn dùng một kế khẩn-nhạo này để qui thuận triều-đình, may ra có thể bảo-toàn tính-mệnh cho viên-ngoại được.

Nói chưa dứt lời thì người ngồi trên kia bỗng đập bàn quát mắng rằng:

— Bọn giặc đến chống, lại đáng muốn chết ta! Các ngươi đã gây nên cái tội-ác tày trời, rồi nhiên lại trốn đi mà nói quanh đây, thì ta không thể nào mà tin các ngươi cho được. Quân đâu phải cứu ta đâu! mau mau đem ra mà hành hình đi!

Một tiếng lệnh truyền bỗng thấy có hai trăm mười tên người ở hai phòng hòa quanh lễ lượt kéo ra, cứ hai người một người cầm đao thương cùng *Lư tuấn nghĩa* một trăm linh tám người giết ra mà bắt cả ở phía trước công đường, nhất-tề xử-trảm.

Lư tuấn-nghĩa trong mộng xiết bao run sợ, chẳng còn hồn vía chút nào, sẽ hé mắt nhìn trên trăm thì thấy có một cái kiểu hoành đề bốn chữ lớn sắc xanh rằng: «*Thiên hạ thái-bình*».

HẾT

S6 1

Nam-Tống Phi-Long

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

HỒI THỨ 1

Hai chuyện vua *Cao-tổ* nhà *Tấn*, bọn *Thạch-kinh-đường*. Tiên-phụ là *Kiều tỷ kế*, vốn người *Tây đi*. Từ *Chu Quách* về *Đường*, theo *Tấn-trang* là *Lý-kế-đường* đi đánh giặc có công, làm quan đến chức thứ-sử ở *Lạc châu*, sinh ra *Thạch kinh-đường*.

Thạch kinh-đường mặt dài trái-soan, trán rộng mắt thờ, sĩ trông cũng biết là có quí-tướng. Năm lên 10 tuổi, thông-minh hơn người, lại thích học võ-nghệ, cưỡi ngựa bắn cung, không mấy người sánh kịp.

Bấy giờ gặp tiết đầu thu, *Thạch-kinh-đường* rủng anh là *Thạch kinh-nhạo* ra đi săn ở mái gần-trường về phía nam thành *Lạc châu*. Hai người đang phóng ngựa thì nhác, bỗng thấy trên không có một chiếc chim nhạn bay đến.

Thạch-kinh-đường mới nói đùa với người anh rằng:

— Hai chúng ta mỗi người bắn một phát tên, hễ ai bắn trúng cánh chim thì là thắng.

Nói xong, hai người cùng giương thẳng cung, mỗi người bắn một phát tên. *Thạch-kinh-nhạo* bắn trúng vào cổ chim nhạn. *Thạch-kinh-đường* bắn trúng vào cánh bên tả chim nhạn. Bấy giờ hai người cùng tranh nhau hơn kém.

Thạch kinh đường nói:

— Trước khi chưa bắn, tôi đã giao hẹn rõ ai bắn trúng cánh chim, mới kể là thắng.

Thạch-kinh-nhạo không chịu, hai người thành ra đánh nhau. *Thạch-kinh đường* lỡ tay đánh ngay một cái tát mạnh vào giữa mặt *Thạch-kinh-nhạo* gẫy mất hai chiếc răng cửa. Mọi người thấy vậy cùng xúm lại can ngăn.

Tạch kinh-nhạo giận lắm, tức thì chạy về đi mách với thân-phụ. *Thạch kinh-đường* sợ thân-phụ trị tội, không dám trở về, mới nghĩ quanh nghĩ quẩn, rồi bỏ trốn sang *Vân-châu*.

Một hôm, đi đến làng *Hàn-lâm*, trông thấy bên đường có cái miếu thờ vua *Vũ-vương*, *Thạch kinh-đường* vào trong miếu khấn vái, để cầu cho thân-phụ không quở trách.

(Còn nữa)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chú Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Les misérables

(Suite)

Bientôt il se releva et se remit à marcher. Il sortit de la ville, espérant trouver quelque arbre ou quelque meule dans les champs, et s'y abriter.

Il chemina ainsi quelque temps, la tête toujours baissée. Quand il se sentit loin de toute habitation humaine, il leva les yeux et chercha autour de lui. Il était dans un champ ; il avait devant lui une de ces collines basses couverte de chaume coupé ras, qui après la moisson ressemblent à des têtes tondues.

L'horizon était tout noir; ce n'était pas seulement le sombre de la nuit ; c'étaient des nuages très bas qui semblaient s'appuyer sur la colline même et qui montaient, emplissant tout le ciel. Cependant, comme la lune allait se lever et qu'il flottait encore au zénith un reste de clarté crépusculaire, ces nuages formaient au haut du ciel une sorte de voûte blanchâtre d'où tombait sur la terre une lueur.

La terre était donc plus éclairée que le ciel, ce qui est un effet particulièrement sinistre, et la colline, d'un pauvre et chétif contour, se dessinait vague et blafarde sur l'horizon ténébreux. Tout cet ensemble était hideux, pétrifié, lugubre et borné. Rien dans le champ ni sur la colline qu'un arbre difforme qui se tordait en frissonnant à quelques pas du voyageur.

Cet homme était évidemment très loin d'avoir de ces délicates habitudes d'intelligence et d'esprit qui font qu'on est sensible aux aspects mystérieux des choses ; cependant il y avait dans ce ciel, dans cette colline, dans cette plaine et dans cet arbre, quelque chose de si profondément désolé qu'après un moment d'immobilité et de rêverie, il rebroussa chemin brusquement. Il y a des instants où la nature semble hostile.

Il revint sur ses pas. Les portes de Digne étaient fermées. Digne, qui a soutenu des sièges dans les guerres de religion, était encore entouré en 1815 de vieilles murailles flanquées de tours carrées qu'on a démolies depuis. Il passa par une brèche et rentra dans la ville.

Il pouvait être huit heures du soir. Comme il ne connaissait pas les rues, il recommença sa promenade à l'aventure.

Il parvint ainsi à la préfecture, puis au séminaire. En passant sur la place de la cathédrale, il montra le poing à l'église.

Il y a au coin de cette place une imprimerie. C'est là que furent imprimées pour la première fois les proclamations de l'empereur et de la garde impériale à l'armée, apportées de l'île d'Elbe et dictées par Napoléon lui-même.

Epuisé de fatigue et n'espérant plus rien, il se coucha sur le banc de pierre qui est à la porte de cette imprimerie.

Une vieille femme sortait de l'église en ce moment. Elle vit cet homme étendu dans l'ombre. — Que faites-vous là, mon ami ? dit-elle

Il répondit durement et avec colère : — Vous le voyez, bonne femme, je me couche.

La bonne femme, bien digne de ce nom en effet, était madame la Marquise de R.

— Sur ce banc, reprit elle.

— J'ai eu pendant dix neuf ans un matelas de bois, dit l'homme, j'ai aujourd'hui un matelas de pierre.

Vous avez été soldat ?

— Oui, bonne femme. Soldat.

— Pourquoi n'allez-vous pas à l'auberge ?

Parce que je n'ai pas d'argent.

— Hélas, dit madame de R, je n'ai dans ma bourse que quatre sous.

— Donnez toujours.

L'homme prit les quatre sous. Madame de R, continua : Vous ne pouvez-vous loger avec si peu dans une auberge. Avez-vous essayé pourtant ? Il est impossible que vous passiez ainsi la nuit. Vous avez sans doute froid et faim. On aurait pu vous loger par charité.

— J'ai frappé à toutes les portes.

— Eh bien ?

— Partout on m'a chassé.

La bonne femme touche la bras de l'homme et lui montra de l'autre côté de la place une petite maison basse à côté de l'évêché.

— Vous avez, reprit-elle, frappé à toutes les portes ?

— Oui.

— Avez-vous frappé à celle là ?

Non.

Frappez-y.

II

La prudence conseillée à la sagesse

Ce soir là, M. l'évêque de Digne, après sa promenade en ville, était resté assez tard enfermé dans sa chambre. Il s'occupait d'un grand travail sur les *devoirs*, lequel est malheureusement demeuré inachevé. Il dépouillait soigneusement tout ce que les Pères et les Docteurs ont dit sur cette grave matière. Son livre était divisé en deux parties ; premièrement les devoirs de tous : deuxièmement les devoirs de chacun, selon la classe à laquelle il appartient. Les devoirs de tous sont les grands devoirs. Il y en a quatre. Saint Matthieu les indique : devoirs envers Dieu (Matth. VI), devoirs envers soi-même (Matth. V. 29, 30), devoirs envers le prochain (Matth. VII 12), devoirs envers les créatures (Matth. VI. 20, 25). . . .

(A suivre)

Những kẻ khốn-nạn

XI bài tiểu-thuyết, của ông Victor Hugo
NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch

(Tiếp theo)

Một lát đứng dậy lại đi. Ra ngoài tỉnh, chỉ mong gặp được cái gốc cây nào hay là cái lò say lúa nào mà vào ẩn.

Cứ cúi đầu như thế mà đi hồi lâu, khi nghe đã thấy xa nơi người ở rồi, anh ta mới ngước mắt lên, nhìn quanh một lượt. Thì ra đây là giữa cánh đồng. Trước mặt thì có một cái đồi thấp, tranh đã cắt trụi, những thứ đồi ấy khi người ta đã cắt tranh đi rồi, nom xa hình như những đầu người cạo trọc vậy.

Chân trời thì đen như mực. Chẳng những tại trời tối mà đen, nhưng lại bởi những đám mây thấp thấp, từ bề kẻ lên những đồi núi, rồi từ dưới bốc lên mà che kín cả trời. Tuy nhiên, mặt trăng sắp mọc, và trên giữa trời lại còn phảng-phất đôi chút ánh sáng chiều hôm, thì những đám mây đen ấy, ngửa mặt nhìn lên, từ bề một cái cuốn lờ-mờ trắng, cho nên dầu tối đêm mà từ trên cũng có ánh sáng rọi xuống ít nhiều.

Dưới đất khi ấy thành ra sáng hơn trên trời, thật là một cảnh-tượng có vẻ gớm-ghê đặc biệt, cái đồi nhỏ trước mặt, như một nét vẽ xun-xoăn nhỏ-nhen, lờ-mờ tranh tối tranh sáng ở trên cái nền chân-trời đen mù-mịt. Bấy nhiêu thứ góp lại thành một bức tranh thiên-tạo xấu xí, nhỏ nhen, rầu-rĩ, chật-hẹp. Dưới ruộng trên đồi, không còn có cái gì, ngoại giả một cái cây quần-quọe, từ hồ nó vừa rung vừa vặn mình ở giữa người khách bộ-hành vậy.

Quyết hẳn anh ta thì không có những cảm-tưởng ấy, là những cảm-tưởng của người có học-vấn, có giáo-dục, không thể dùng dưng được trước những hình sắc bi-ẩn kì-khôi của sự vật ; tuy nhiên trong cái cảnh trời đó, trong cái bóng đời thấp đó, trong cái quảng đồng đó, trong cái cây quần-quọe đó, tất nhiên cũng có cái vẻ gì thật là tiêu-điều thê-thảm, cho nên anh ta dầu không nói ra được cái cảm-tình lúc ấy, nhưng cũng lặng người đi một lát, cũng vơ-vẩn tâm thần, rồi bỗng thấy đi quay trở lại. Người ta thường có lúc thấy tạo-hóa tự bỗ ghét đuổi mình đi như thế.

Anh ta đi trở lại. Các cổng thành bây giờ đã đóng cả rồi. Thành *Digne* vốn xưa đã bị vây nhiều lần trong cuộc tranh-hùng của các tôn-giáo, cho nên đến năm 1815 cũng hãy còn có thành lũy xung quanh, các góc thành đều có pháo-đài hình vuông, mãi về sau này mới phá đi.

Anh ta kiếm được một chỗ khe hở, bèn chui vào mà trở về trong phố.

Lúc ấy những đã tàn giờ tối. Anh ta không biết phố nào là phố nào, bèn lại cứ đi liều như trước.

Đi mãi đến phú-nha, rồi đến nhà trường thầy-dòng. Khi đi qua sân trước nhà thờ lớn thì anh ta giờ tay nuốm đầm nhà đó.

Ở một bên sân rộng đó có một sở in chữ. Ngày xưa những lời thương-dụ của hoàng-đế, và những lời dụ của đội thi-vệ gửi cho khắp các đội quân, những đều ấy đó Nã-phá-luân hoàng-đế thân đứng ngự độc cho người đi in lấy. Lúc *Fleurus* [illegible] đi in lần thứ nhất.

Anh ta mỏi-mệt đã kiệt sức, không còn mong có cách gì được ăn được nghỉ dầm dêm ấy nữa, bèn đến tấm ghế đá, trước cửa ấn-quán mà nằm vậy.

Giữa lúc ấy thì có một bà già từ trong nhà thờ đi ra. Thấy người nằm trên ghế đá dưới bóng tối, bèn hỏi :

-- Anh kia, làm chi đó ?

Anh ta đương từ mình, giật giọng mà đáp rằng :

--Ta làm gì thì mụ già nom thấy. Ta nằm chứ ta làm gì?

Mụ già đó thật là vững với cái tiếng gọi, chính là R. hầu-tước phu-nhân. Phu-nhân lại hỏi :

-- Nằm lến lẩm ghế đó rư ?

-- Trong mười chín năm trời, ta nằm trên phản gỗ, Nay ta nằm trên đệm đá cũng được chớ sao ?

-- Anh đi lính trước à ?

-- Phải, mụ-già, trước ta đi lính.

-- Sao anh không vào quán ngủ ?

-- Ta không có tiền.

-- Chẳng may cho anh, hiện trong túi ta chỉ có bốn xu.

-- Mụ già cứ cho ta cũng được.

Người rách-rưới cầm lấy bốn đồng xu. R. phu-nhân lại nói : -- Bấy nhiêu đồng thì đi vào quán ngủ trọ sao đủ. Nhưng chẳng hay anh đã thử vào quán nào xin ngủ chưa? Không có thể nào nằm cả đêm trên tấm ghế này được. Chắc rằng anh vừa rét lại vừa đói. Dầu anh không có tiền, nhà hàng cũng nên cho anh vào ngủ nhờ mới phải.

-- Tôi đã gõ hết các cửa rồi.

-- Thế sao ?

-- Đâu họ cũng đuổi đi.

Mụ già bèn sẽ dập vào cánh tay anh ta rồi trỏ cho anh ta ở bên kia đường một cái nhà thấp ở bên dinh Giám-mục mà hỏi :

-- Anh đã gõ hết các cửa rồi ?

-- Rồi.

-- Vậy anh đã gõ cửa nhà kia chưa ?

-- Chưa.

-- Nếu vậy sang gõ thử xem.

II

Khuyên người hiền cẩn thận

Tối hôm ấy, ông Giám-mục thành *Digne*, đi dạo trong phố-phường về, còn thức khuya ở trong phòng ngủ. Ông đương giở soạn một quyển sách lớn, bàn về *Nghĩa-vụ*. Quyển sách ấy chẳng may không bao giờ xong cả. Ông đã hết sức xưu-tập hết thảy những lời của các cha và các quan bác-học bên Đạo về việc ấy. Sách ông chia làm hai phần, một phần bàn về nghĩa-vụ của mọi người, phần sau thì bàn về nghĩa-vụ riêng từng người tùy thứ bậc. Nghĩa-vụ chung của cả mọi người, thì là những nghĩa-vụ lớn. Những nghĩa-vụ lớn có bốn thứ. Thánh *Matthieu* đã kể ra trong Ê-văng : Một là nghĩa-vụ đối với Thiên-chúa (*Matth.* VI) ; hai là nghĩa-vụ đối với bản-thân (*Matth.* V. *câu 29 và 30*) ; ba là nghĩa-vụ đối với người ta (*Matth. VII, câu 12*) ; bốn là nghĩa-vụ đối với chúng-sinh (*Matth. VI câu 20, 25*)...

(Còn nữa)

Bài diễn-thuyết của ông Phan-chu-Trinh

(Diễn tại nhà hội « Việt-Nam » trong Saigon đêm 19 tháng 11 năm 1925)

Đạo-đức và luân lý Đông Tây

(Tiếp theo)

Đức Khổng đã nói rằng : « vua phải thương dân, dân phải thương vua » song nếu vua không thương dân thì dân phải làm sao? Tiếc thay ngài không nói đến.

Ông Mạnh nói : « dân quí mà vua khinh » nhưng nay dân hỏi vua ; vua nói rằng : vua quí mà dân khinh thì làm sao? Vậy cho nên từ khi Khổng, Mạnh đã qua rồi thì dân Tàu cũng vậy, dân ta cũng vậy, hễ họ vua nào hơn thì lấy được nước, họ vua nào thua thì mất nước, vua công mình thì dân theo, vua tàn bạo thì dân giết, thành ra đời nào bền lắm là mấy trăm năm, đổi nào ngắn lắm là mấy chục năm, thay đổi tranh đành gây ra lắm cuộc trị loạn làm cho hại lẫn nhau, cha giết con, con giết cha, anh giết em, em giết anh, vua giết tôi, tôi giết vua, không còn gì là phụ-tử, là quân-thần, là luân-thường, là đạo lý nữa.

Đạo Khổng-Mạnh đã mất rồi, nay ta muốn có một nền đạo-đức luân-lý sáng vàng thì không chỉ hăng ta hết sức đem cái chủ-nghĩa dân-chủ ở Âu-châu. Chủ-nghĩa dân-chủ chính là một vị thuốc rất hay, dùng để chữa cái độc chuyên-chế của mình. Đem văn-minh Âu-châu về thức là đem đạo Khổng Mạnh về không hại gì, mà lại còn làm cho rõ ràng thêm đạo Khổng Mạnh ra. Tôi xin nhắc lại anh em một lần nữa rằng đem văn-minh tiệt cần Âu-châu mà hòa-hợp với nho-giáo thật của Á-đông, chứ không phải như mấy anh hủ-nho thổ-sụ gọi là quốc-túy cuốc-hồn, mấy anh tây-học ma-nhem gọi tự-do đốc-lập ở đầu là ở đâu.

Cứ theo lời tôi đã nói thì các anh em đồng-bào cũng đã hiểu rằng : vì học đạo Khổng-Mạnh một cách lầm lạc như thế nên hơn ngàn năm nay hết thảy những nước theo đạo Khổng như đến yếu hèn mà mất nước một cách rất thảm-thê. Như nước Cao-ly, bề Mãn-châu tới thì theo Mãn-châu, Mông-cổ tới thì theo Mông cổ, đến khi Nhựt-bổn tới tại Nhựt-bổn lấy. Như nước Tàu thì nhà Tống mất bởi nhà Nguyên, nhà Minh mất bởi nhà Thanh. Than ôi ! nước Tàu bị Mãn-châu, Mông-cổ lấy, nước Cao-ly bị Nhựt-bổn lấy, há không phải là tại ở nơi những kẻ vua quan chuyên-chế, những kẻ tà nho hủ bại nước Tàu nước Cao-ly đó sao? Một nước bao nhiêu triệu dân, mà chỉ giao phó quyền-chính cho một ông vua thôi chẳng là ngu-xuẩn lắm sao ? Gặp phải ông vua thông-minh còn có lo chưa hết bổn-phận thay, huống chi là gặp phải ông vua u-mê làm rộng những sự độc-ác, cấm bố ân bọc, không được lo việc nước, thì dân khốn-khổ bất bạo và việc nước còn có ai dám ra mà gánh vác. Một nhà không ai lo chấn-trương, một nước không ai lo chấn-trương, thì nhà ấy nước ấy làm sao mà không tan, không mất được, Nước Tàu mất đó, nước Cao-ly mà mất đó cũng là lẽ tự-nhiên.

Nói đến nước ta lại càng thêm đau đớn lắm nữa, vua Lê-Thánh-tôn đem luật nhà Minh về chưa đầy 50 năm, thì bị nhà Mạc đánh đổ. Nhà Trịnh lên khôi phục cũng chỉ có tiếng khôi-phục đấy thôi, vua nhà Lê vẫn bị giết lên giết xuống, còn quân-thần gì đâu, còn luân-lý gì đâu. Đến nhà Nguyễn vua Gia-long thảo luật Can-long về lại còn chuyên-chế hơn nữa. Truyền 80 năm đã bị mất nước một cách hèn-hạ. Mất nước như thế không phải là bởi vua tôi nhà Lê, nhà Nguyễn đó sao ?

Mới đây Cao-ly đã thâu nạp được văn-minh Âu-châu nên năm 1919 mới có cuộc độc lập vận động. Nước Tàu cũng vậy mới đây xướng ra việc bài ngoại vận động. Xem thế thì đủ biết rằng cái tư tưởng quốc gia đã nảy ra trong dân họ rồi, duy một mình nước ta là còn say sưa trong giấc ngủ ngàn năm mà thôi.

Bọn già ở Trung Bắc-kỳ, thì lo làm quan để nuôi vợ con, bọn thiếu niên thì lo một sở làm việc để kiếm gạo, ngoài ra nào có tư tưởng gì đâu. Lại thêm một bọn ra vênh mặt, mắt tay, tự xưng là ái-quốc ái-chủng nhưng hỏi đến họ cách hưng lợi trừ hại, tự-cường tự-lập thì họ không biết gì đâu, họ chỉ nói như người mơ ngủ ngọng ngớng nước sa nước nào ở ngoài tràn vào mà thôi. (Còn nữa)

VẬN UYÊN

Nhớ bạn

Nhớ ai ai có nhớ mình,
Xa xôi ai có thấu tình chăng ai ?
Bấy lâu nam bắc đôi nơi,
Biết bao giờ lại nối lời nước non :
Một mình u mặt thâm sơn,
Cùng ai giải tỏ lấc son với mình.
Cho hay là thói hữu tình,
Biết chăng chỉ có một mình mà thôi.

Đinh-văn-Bân

Còn say

Còn non còn nước còn say,
Còn về còn nhớ đến ngày hôm nao.
Mua vui cuộc cỏ rượu đào,
Cùng ai tỏ giải thấp cao sự lòng.

Chừa say rượu

Say đâu ? say gẻm ! say ghê !
Say nhân-nhiêu mặt, say tê-tái người.
Tỉnh ra rồi mới nực cười,
Từ rày ta quyết chẳng đòi nào say.

Có say

Có say : say nước, say mây,
Say trăng, say gió, say ngày, say đêm,
Say nơi bồng-đảo lâm-tuyền,
Có tiên cao thấp, thơ thần nối vần.

Đức-thọ, Phạm-đình-Bân
(Kiến-an)

NHÀ BÁ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÁO-CHẾ MONTÉS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi



Thuốc hay lắm.
Trị bệnh thất máu, khí huyết suy yếu thần thể mỏi mệt gầy còm, hay ăn kém huyết sinh ra rức phải làm cho hay ho nên uống thuốc này rất để, vì có mùi thơm không có lơm giọng bao giờ !
Bài thuốc này có hội-đồng các quan Thầy-thuốc chứng-chỉ là hay.

ẤY LÀ :

Thuốc nước bổ huyết

3001 MẠU BỔ 1$ 40

SÂN-NHIÊN-ĐÀI

Tối thứ tư 30 Décembre 192..
ÔNG LỚN TUẤN TRANH
(Hồi thứ hai)

Tối thứ năm 31 Décembre 1925
TẠP KỊCH TRÍCH DIỄN

Đoạn thứ nhất
KIM VÂN KIỀU
(Hồi thứ 17)
Điển từ chỗ Thúy-Kiều nước bằng nhảy làm mối để bán mình chuộc tội cho Vương-ông, đến chỗ Kim-Trọng lấy Thúy-Vân.

Đoạn thứ hai:
PHẠM CÔNG CÚC HOA
Đoạn này có hát bài « Nhất nông nhì sĩ » và bài đáp lại « Nhất sĩ nhì nông » rất hay.

Đoạn thứ ba
VÂN NGUYỆN TIÊN DUYÊN
Trần-vinh-Tuyết cha mẹ mất sớm mới 2 em. Vợ Tuyết rất hiền ác và hay ghen tuông, hành hạ 2 em. Hai em gái Tuyết, bị tàn nhẫn quá đưa nhau ra sông tự tử. Có Tiên-cô xuống cứu. Tuyết rồi anh em bạn đến lập Hội Cấp-Cứu để trừng trị vợ (Chỗ này rất là buồn cười).

3006

Trung Bắc kỳ Lâm-sản Công-ty

(Rừng Bảo-đài, Rừng Phố-vị, Rừng Hạ-cương)
Chính sở tại Hanoi, C.., Phố hàng Bông
ĐIỆN-THOẠI SỐ 150

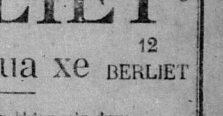
CỦI, THAN,

GỖ LIM XANH HẠ-CƯƠNG, tốt có tiếng, cả cây từ 7 tấc trở lên để làm cột nhà.

RỪNG, NỨA và các thứ lâm sản nước Nam.

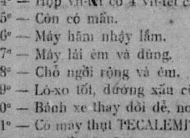
Có xưởng tại Gáp-cầu, Yên-viên, Bỗ-rà

Xin đến hiệu Condominas ĐỨC-LONG Seller ở số phố Tiên-Tsinh Hanoi mua bộ đồ xe khắc, kẻo có ngày nguy đến tính mạng, vì ở đây có nhiều của mua lại PHÁP rất bền và đẹp



Catalogue Franco sur demande

C. J. BONNET



là hiệu tơ lụa tốt hơn cả

BERLIET

12 12
CÁI LẼ nên mua xe BERLIET

1° — Máy phát-động chạy chậm không mòn được.
2° — Máy ca-bun hiệu ZENITH.
3° — Các cơ-quan đều dễ xem xét.
4° — Hộp vit-Mi có 4 vit-tệt cần dùng cho các dương dốc.
5° — Còn có mấu.
6° — Máy hãm nhậy lắm.
7° — Máy lái êm và dùng.
8° — Chỗ ngồi rộng và êm.
9° — Lò-xo tốt, đường xấu cũng êm.
10° — Bánh xe thay đổi dễ, cỡ 820×120.
11° — Có máy thụt PECALEMIT bơm dầu lên cả các cơ-quan.
12° — Giá tiền 28.500 quan.

Xưởng AVIAT
Quai Clémenceau — HANOI

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

TẬP DỊCH PHÁP-VĂN

Le riche

Giton a le teint frais, le visage plein, les joues pendantes, l'œil fixe et assuré, les épaules larges, l'estomac haut, la démarche ferme et délibéré, il parle avec confiance; il fait répéter celui qui l'entretient et il ne goûte que médiocrement tout ce qu'il lui dit; il déploie un ample mouchoir et se mouche avec grand bruit; il crache fort loin et il éternue fort haut; il dort le jour, il dort la nuit et profondément, il ronfle en compagnie; il occupe à table et à la promenade plus de place qu'un autre; il tient le milieu en se promenant avec ses égaux; il s'arrête et l'on s'arrête; il continue de marcher et l'on marche; tous se règlent sur lui; il interrompt, il redresse ceux qui ont la parole; on l'écoute aussi longtemps qu'il veut parler; on est de son avis, on croit les nouvelles qu'il débite.

La Bruyère

Les douceurs de la retraite

Turcis, il faut penser à faire la retraite.
La course de nos jours est plus qu'à demi faite.
L'âge insensiblement nous conduit à la mort!
Nous avons assez vu sur la mer de ce monde.
Errer au gré des flots notre nef vagabond.
Il est temps de jouir des délices du port.

Beauté de la poésie

Après la lecture d'un morceau de poésie, je ferme les yeux, je flotte dans l'azur, mes sentiments se débarassent des étroitesses d'ici-bas; la poésie m'apparait comme l'aigle aux ailes puissantes, qui, d'un vol majestueux et sûr, m'enlève très haut et me découvre la grandeur et la beauté de l'univers ou comme la douce péri des légendes, confidente et consolatrice des douleurs humaines.

Le vrai courage

... Sois semblable à un rocher contre lequel les vagues viennent sans cesse briser. Le rocher demeure immobile, malgré les eaux qui bouillonnent autour de lui. Lorsqu'un malheur vient les frapper, certains hommes s'écrient: « Que je suis malheureux! » Ce n'est point ce qu'il faut crier. Il ne faut pas se laisser décourager par le malheur et voici ce qu'il faut dire: « Que je suis heureux de rester brave et vigoureux quoique le malheur nous frappe ».

Marc Aurèle

Phú ông

Giton bao giờ cũng có vẻ tươi cười, mặt đầy, má phinh, mắt giương thao-láo, vai rộng, bụng cỡ, dáng đi khoan thai chững chạc; nói quả quyết, khi chuyện với ai thì chẳng để tai nghe, mà lại bắt nhắc đi nhắc lại; tay dở cái mù-soa thật rộng sỉ mũi thật mạnh, khạc nhổ thật xa, hắt hơi thật to; ngày ngủ, đêm ngủ, mà ngủ thật say, ngáy khè khè; khi đi dự tiệc hay lúc đi chơi, thì chiếm chỗ rộng hơn người khác; khi đi chơi với bạn đồng hàng thì đi giữa; lúc đứng lại thì mọi người đều đứng; nếu cứ đi thì mọi người cũng đi; ai nấy cũng lấy phú-ông làm kiểu mẫu. Ai nói thì cướp lời mà bẻ kia khác, thế mà hắn muốn nói lâu đến đâu thì người cũng chịu khó nghe, mà nói thế nào cũng cho là phải, kể tin tức gì thì ai cũng cho là thật.

M.

Cái thú khi về trí-sĩ

Turcis bà hỡi! bây nên nghĩ đến điều về hưu đi thôi.

Ta đã quá nửa đời người rồi, cái già sồng sộc đã sắp đưa ta dần dần về nơi cực lạc.

Phong trần đã trải, khác chi chiếc bách giữa nơi ba đào, mặc cho nước sô sóng vỗ, nay trời đã yên, bể đã lặng, nên cắm ti uyền lên bến mà hưởng tự thanh-nhàn.

Cái thú của văn thơ

Đọc xong một bài thơ, nhắm mắt lại, mơ màng như bay bổng trên xanh, bao mối tục lụy đều xũ sạch; tưởng như thơ đó biến thành con phượng vỗ cánh đem mình bay tít trên không, cho ta trông thấy biết bao cái thú cái lạ trong vũ trụ; lại tưởng như thơ đó hoá ra bà tiên mẫu đi an ủi cái sầu cái khổ của kẻ tục trần.

Lòng can đảm

... Này ngươi hãy nghe ta bảo: tảng đá ở ngoài bể kia quanh mình nước sô sóng đập xiết bao, mà đá vẫn trơ trơ, đó, ngươi nên coi đó làm gương.

Lắm kẻ khi gặp cơn tai biến thì kêu: « Trời đất ơi! khốn thay cho thân tôi thế này » Ấy chớ, chớ nên kêu thế. Chớ thấy gặp cơn biến mà ngã lòng, nên vui vẻ mà nói rằng: « Chà, đương cơn tai nạn thế này mà lòng ta vẫn trơ như đá vững như đồng thì sướng là sướng nào! »

H. c. M.

Đoản-thiên tiểu-thuyết

Năng đi đêm có ngày gặp ma

(Tiếp theo)

Năm-ác giả lời rằng: tôi thiết nghĩ người ta ở đời ai cũng là vì của mà thôi. Kìa như người làm quan-kiếc cũng chỉ cầu lấy của, những kẻ làm tổng-lý cũng chỉ mong lấy của, đến cả những người thuyền thợ buôn bán các nghề, cũng đều là chỉ cốt lấy của, và như những nhà giàu đã thừa của còn buông lỏ thả lãi bóp nặn người ta để cho lấy của cho nhiều, huống chi như chúng tôi bây giờ, nếu không có nghề đó thì lấy gì mà ăn tiêu, như trong bọ nhà ta, các bác tiền giả quá nửu, đã chẳng thì chọi với người ta được về gì, để cho người ta lên mặt đường đường ông quan ban ngày, phần thì ức hiếp thế gian lấy tiền, phần thì bóp nặn dân sự lấy của, có lẽ tôi cũng chịu hèn, không làm nổi một tý quan ban đêm mà bóp nặn giả nợ chúng nó hay sao, tôi thiết tưởng cũng là cái nghề giời phú cho tôi vậy, chứ tôi như lòng tôi thì thật hiền lành, chỉ sự lấy của mà thôi, nào có đánh ai, giết ai đâu, nhưng cái thế phải như vậy, nếu mà nó cứ quẳng ngay của cải tiền bạc ra, mà đưa cho tôi, thì việc gì tôi còn phải dùng đến con dao cái gậy làm chi nữa, chẳng qua là của nó giết nó đấy, xin quan bác xét cho, lại còn một điều, ngày xưa như ông Đốc nọ, ông Hiệp kia, tàn ác thế nào mà bây giờ con cháu đỗ đạt cả, tôi không chắc báo ứng ra thế nào, cứ như ý tôi, thì của ấy là của giời, ai dài cánh thì với được, nhiều, ai ngắn cánh thì với được ít, cứ tùy cái sức mình đó thôi.

Ông lại rằng: chú nghĩ thế là lầm! ông Đốc nọ, ông Hiệp kia, con cháu thịnh vượng, là bởi có lòng trung với vua, lấy của trong nước để lo việc nước không phải vì riêng việc nhà, cho nên người ta được vậy, này làm người chỉ theo lẽ phải mà bà hơn, nếu chết đói mà được tiếng để lại thanh liêm thơm tho như ông Di, ông Tề, thì chết cũng vinh, dẫu sống lâu mà để nhơi chê lại gian dan xảo-trá như trăng Chích ... Cược thì sống cũng nhục.

Anh ta ngồi nín lặng, một lúc mới nói rằng: em học mãi mới sành cái nghề này, nay nghe bác thì vợ con đói mất, thôi xong từ về.

Có một hôm, giời sáng giăng ngồi rung đùi đánh chén, gật gù bảo vợ rằng: đấy u em tưởng như thế đã thỏa lòng chưa? người ta lắm các nghề đấu đá mất tốt, mà chỉ đập đồ bẩm nay qua bữa mai thôi, chứ mình khó nhọc một chốc, mà may tiêu dùng hàng tháng hàng năm, nhược bằng nó có hỏa quang hoả: tiền-xưng chẳng nữa, thì lại của đầy đấp đầy, ta chẳng lo ngại gì cả. Năm sau kéo nhau sang đánh ở chùa của sông xã P. C. nhặt hết các đồ vật, và được nhiều tổ lắm lắm, thu xếp xong anh ta lên chùa, Cảng trước mặt tượng Long-thần nói rằng: Chúng tôi lấy của nhà sư không can thiệp gì đến ông, nay tôi hãy tạm gửi ông một cái tai, nếu ông trêu ghẹo chúng tôi, chúng tôi sẽ nện cho mấy vồ rồi đã xuống sông cho mà xem, bữa ấy về chia nhau, đưa kéo đi bán, bán đâu cũng không đắt, để thì chuột nó cứ tha dần đi mất, thậm chí đã mắc lên cửi, mà chuột nó còn theo cắn nát rữ cả ra, được mấy hôm, vợ anh ta ra rửa ngoài sông, tự nhiên lở bờn đất lăn tùm xuống sông mất, anh ta trông thấy vội vàng nhẩy theo xuống với, mò mãi chẳng thấy gì, thì nữa không lên được, may có làng nước đến cứu, mới được sống sót, nhưng của lấy không đã quen, có chừa được đâu, tháng sau, lại kéo nhau sang làng M. L., không ngờ có nội-công, lý-dịch đem tuần tráng vây bắt gọn cả, về sau xuống tỉnh, phải khổ sai chung thân! Thế mới hay việc quỉ thần linh hiển, mà cái cơ thiện ác, đạo giời báo ứng không sai, nhời tục ngữ nói: năng đi đêm có ngày gặp ma, thật là phải lắm.

Sau có thơ ông đồ thăm bác lái ấy rằng:

Ôi thương ôi!
Tôi mấy chú một thuyền một bến; chú với tôi cùng giống cùng nòi.
Tôi cũng mong cho chú tử-tế; tôi cũng mong cho chú hẳn-hoi.
Nên tôi khuyên chú đủ nhẽ; rằn chú hết lời.
Rằng phải chăm nghiệp tổ; rằng đừng hám của rời.
Rằng lấy luân-thường mà ở; rằng lấy nhân nghĩa mà nói.
Ăn quả phải vun gốc; uống nước phải nhớ ngồi.
Rồi chỉ lâu mới tốt lộc; rồi hòe quế mới tươi chồi.
Dẫu sống lâu cũng vang vẻ; hay chết mất cũng tanh hôi.
Thật là đến đầu đến đũa; thật là đến chốn đến nơi.
Thế mà chú mai mỉa: thế mà chú lôi thôi.
Mà chú cứ tùy cái ý; cho tôi nói không bén môi.
Qui thần chú không kính; cha mẹ chú không nuôi.
Người lành chú coi như các; bạn ác chú xán như ruồi.
Chú chẳng tiếc mệnh vật; chú chỉ chực của người.
Bán buôn thì chú nhác; cầy cấy thì chú lười.
Chú cứ đen khúc ruột; chú cứ trắng con ngươi.
Chú quen bẻ hầu bóp cổ; chú quen bắt sống ăn tươi.
Chú không nghe ai than, ai khóc; chú không sợ ai cười, ai cười.
Mở miệng nói một ... như một; giở ngón ra mười rõ ăn mười.
Chẳng biết ai dập mèo sầy mật; chẳng thương ai nước mắt bồ hôi.
Mà chú nỡ lệm rửa cho ăn sắp; mà chú nỡ trái chẻ gọt ngoi.
Lòng chú xanh như lá; dạ chú bạc như vôi.
Ai nói thì chú văng cục; ai chống thì chú cho đùi.
Chú lấy thế làm giỏi; chú vẫn lấy thế làm vui.
Chảnh hoảnh chú đã ra ráng: vênh-váo chú đã lên tòi.
Nào hay được mấy nả; nào hay được mấy hơi.
Bây giờ mới thật là ốm xác; bây giờ mới thật là khổ đời.
Con chú đã ma bắt; vợ chú đã cá môi.
Chỉ có khốn thì chú nghĩ đấy; chú có lỗ thì chú phải thò.
Của dâu này có độc; gương nọ à ta phải soi.
Thương thay!
Chú có chừa chăng hỡi chú;
Than ôi!
Tôi khóc chỉ thêm đau tôi!

Bạch-liên Phạm-huy-Chính

Giới thiệu sách mới

Bản-quán vừa tiếp được của ông Song-An Hoàng-ngọc-Phách quyển « Tố-Tâm » là một quyển tâm-lý tiểu-thuyết của ông mới soạn, vậy xin vui lòng giới-thiệu cùng độc-giả biết. Giới-thiệu quyển sách ấy không gì bằng đăng cả bài lựa của ông Lê-hữu-Phúc như sau này:

Quyển tiểu-thuyết Tố-Tâm ra đời cũng là một việc ngẫu-nhiên, nghĩa là chưa định thời-kỳ xuất bản mà xuất bản. Nguyên lúc ông Song-An còn ở trường Cao-đẳng Sư-phạm, ông thường cùng tôi đàm luận về luân-lý giáo-dục theo tân-học ngày nay, ông hay đưa tôi xem những điều ông đã sao tập được. Lúc ông viết quyển tiểu-thuyết Tố-Tâm này đưa tôi đọc, tôi cũng phục cái tài trước-thuật của ông và biểu đồng tình một vài vấn-đề ông phân giải. Tôi khuyên ông đưa đăng vào tập kỷ-yếu của Hội Cao-đẳng Ái-hữu để các bạn cùng phẩm-bình, vì trước khi đem in đã nhiều người xem mà cũng đồng ý như tôi vậy. Nhưng tác-giả vẫn có ý ngần-ngại, một là ông không muốn xuất bản tiểu-thuyết như ta thường thấy hàng ngày; hai là ông cho rằng quyển Tố-Tâm ra đời khi sớm quá, lại viết theo một thể mới, ta chưa từng xem quen, tất có người hiểu lầm thì cái hay chưa thấy đâu, đã thấy cái dở. Ông xưa nay viết văn thường hay cẩn thận về những điều độ. Về sau bởi những nhời quả-quyết của các bạn mà ông thuận đem đăng, nhưng tập kỷ-yếu mấy lâu nay vì một cái lẽ riêng mà không xuất bản, thành tiểu-thuyết đăng dở dang, nên phải in thành sách, sợ độc-giả đợi chờ; và những tiểu-thuyết về tâm-lý như quyển Tố-Tâm này không nên dở chừng câu chuyện.

Ấy thế là Tố-Tâm ra đời, Tố-Tâm ra đời chắc có độc-giả tự hỏi rằng phàm người ta viết một quyển tiểu-thuyết tất phải có một mục-đích gì về luân-lý, vậy thì tâm-lý tiểu-thuyết có liên-lạc gì với đạo xử-thế, cách làm người, và chuyện là chuyện thuộc về ái-tình, biết đã bổ ích gì cho giáo-dục, đang lúc này bạn thiếu-niên ta cần đem hết tâm hồn thờ một chủ-nghĩa thiêng-liêng về tương lai chủng-tộc?... Ấy đó là điều cần phải giải tỏ cùng độc-giả trước khi xem đến quyển Tố-Tâm này.

Học-thuyết ngày nay không phải là học thuyết tin ngưỡng ở những lý thuyết lập sẵn từ mấy muôn đời để lại cho kẻ hậu sinh không ai dám xét đến mà cũng không ai cần xét đến. Học-thuyết ấy ông DESCARTES đã đánh đổ đi từ hơn ba trăm năm nay rồi. Học thuyết bây giờ bất cứ về môn nào cũng phải tìm đến nguyên-ủy: phải dùng câu « tại làm sao » « vì nhẽ gì » để khảo sát lại những điều mà tự xưa ta vẫn công nhận là « bất dịch». Vậy thì luân-lý học phải cần đến tâm-lý học để xét những điều hành-động, những trạng-thái trong tâm-trí loài người liên tiếp với nhau có mạch lạc, có luật-pháp, để cho nhà luân-lý xét theo đó mà định phương-châm, mà đặt những luật chung cho nhân-đạo cũng như nhà giải-phẫu tách bạch những cơ-quan của thân thể người để cho các y-gia biết những bộ máy lưu-hành mà chữa bệnh. Cho nên xét luân-lý mà không biết tâm-lý thì cũng như chữa bệnh mà không biết phủ tạng ở đâu.

Vậy thì viết tâm-lý tiểu-thuyết tức là giải-phẫu một câu chuyện đời khuất-khúc éo-le theo nguồn các luật của tâm-lý để độc-giả xem đến tự ngẫm-nghĩ vào mình. Đại khái như nguyên nhân kia thì phải có kết quả nọ; tính-tình ấy thì phải có hành động này, v. v.. Cho nên xem tâm-lý tiểu-thuyết phải nhận kỹ những điều phát động đó, phải trông rõ cái dở lẫn với cái hay, tức là những tính-tình tương phản xô-xát với nhau trong tâm trí con người ta một cách éo-le phiền-phức. Nếu chỉ xem cho biết chuyện thì không bổ ích gì mà có khi thụ hại, vì không phải là lối tiểu-thuyết chỉ rõ cái hay cái dở ra một cách nhất thiết, nghiêm nhiên là một ông thầy truyền bảo phải làm điều nay phải tránh điều kia, mà nhiều khi không nói rõ tại sao mà làm, tại sao mà tránh. Tâm-lý tiểu-thuyết không phải là lối chuyện chỉ kết cục ở cái hy-vọng báo ứng, ở điều thưởng phạt huyền vi, để dạy người dở về cái họa phúc về việc lành, hay việc ác. Cho nên các độc-giả không có lòng tin ngưỡng ấy không lấy làm thỏa óc, mà nhiều khi không thu ích gì. Những tiểu-thuyết kết cấu như vậy không phải là không hay, xưa nay biết bao nhiêu quyển đã cảm hóa được lòng người nhờ những tấm gương sáng láng trong chuyện, nhưng ta cứ theo mãi một lối, tưởng cũng thành sáo cũ lắm rồi, mà lối dạy điều dở điều hay bằng cách « truyền lệnh » chỉ mới là một phương diện của luân-lý giáo-dục mà thôi.

Độc-giả xem quyển Tố-Tâm xin nhớ là một quyển ... không phải là một tấm gương đúc sẵn cho người ta theo. Quyển Tố-Tâm chỉ tách-bạch ra những điều éo-le phiền-phức của một thứ ái-tình, ái-tình viển-vông khuất-khúc làm cho đời lứa thiếu-niên kia phải nhầm lỗi, nhầm lỗi mà không tự biết, để đến lụy mình mà phiền cho cả gia-đình xã-hội. Nhầm lỗi những gì, cái nguyên-nhân, năng-lực kết quả ra làm sao? tác giả đã bày tỏ ra rất rõ. Tác-giả đã chịu khó thăm dò ở tận đáy con sông tình kia mà cảm biển nhắn cùng bạn thiếu-niên đương, láng váng trên bờ sông, trong khi cần phải để tâm vào những chủ-nghĩa cao xa khác, mấy chữ rằng « đây là ghềnh cao vực thẳm ». Ấy đó là công tác-giả chép lại chuyện, mà chính đó là nơi độc-giả phải lưu tâm.

Còn về phần văn-chương, tư tưởng trong quyển Tố-Tâm này thì cái văn-nghiệp mấy lâu nay của tác-giả là ông Song-An đã đủ giới-thiệu cho ông rồi, tôi không phải bình-phẩm.

LÊ-HỮU-PHÚC

Dịch Hán-văn

Tìm chốn nương thân

(Văn ông Khuất-Nguyên đời Sở)

Nước Sở, đời vua Hoài-vương, trong thì gian-thần sở-ộ cặp, ngoài thì thuyết-khách mưu-lừa, cái cơ nguy-vong đã sờ sờ trước mắt. Khuất-Nguyên là người trong họ nhà vua, hết sức can-gián, vua Hoài-vương không nghe, lại bị thượng quan là Ngận-Thượng ghen ghét, gièm cho Khuất-Nguyên bị đày ra Giang-nam, rồi đến phải đâm đầu xuống sông Mịch-la mà chết. Khi ấy Khuất-Nguyên từ khi mới bị đày, cho đến lúc sắp chết, nào lo nước thương dân, nào trách vua tiếc nịnh, lắm câu thật não-nùng ai oán, gọi là thiên «Ly-tao». Bài này cũng ở trong thiên ấy. Khi Khuất-Nguyên can vua không nghe, biết là nước Sở sắp mất, mình không thể ở yên trong nước được, cho nên phải mượn lời « đi bói lấy chốn nương thân » để giải bày tâm lòng, lời ấy dịch ra như sau này:

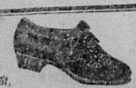
Khuất-Nguyên đã bị đuổi rồi, ba năm không được trông thấy mặt vua, hết lòng trung-thành mà bị kẻ gièm pha che lấp, trong lòng bối-rối bời bời, không biết theo về nẻo nào, mới đến chơi nhà ông thầy bói là quan Thiêm-doãn họ Trịnh hỏi rằng: tôi có một điều nghi, nhờ tiên-sinh giải quyết cho. Quan Thiêm-doãn bèn sắp cỏ thi (1) và mai rùa (2) lại cho ngay ngắn, rồi hỏi: Ông định xem việc gì? Khuất-Nguyên thưa: Tôi nên dốc lòng hết sức cho trọn đạo trung, hay là làm quen với kẻ nọ người kia, cho khỏi cùng khổ, Tôi nên về phát cỏ be bờ mà làm ruộng, hay là nên luồn-lọt vào cửa quí quyền mà cầu danh? Tôi nên nói thẳng không kiêng nể gì để nguy đến thân, hay là cứ a dua theo thói lấy sang sướng để sống cho thoát? Tôi nên cao chạy xa bay mà giữ cho trọn thiên tính, hay là mặt dày mày dạn mà thờ lấy kẻ phụ-nhân (3)? Tôi nên liêm-khiết chính-trực để cho sạch tiếng, hay là nên trào a-phụ để cho xong việc? Tôi nên hung-hăng như con ngựa thiên-lý, hay là nên lênh bềnh như con vịt dưới nước tùy sóng trôi đi đặt lại để cho được toàn thân? Tôi nên bắt chước ngựa khỏe mà tung-kiềng, hay là nên theo ngựa hèn mà chịu ở? Tôi nên cho cánh với chim hồng hộc, hay là nên tranh ăn với đàn vịt gà? Đấy việc của tôi như thế thì đằng nào cát, đằng nào hung, mà đằng nào nên theo đằng nào nên bỏ? Đời vẩn đục mà không trong, cánh ve coi là nặng, mà nghìn cân cho là nhẹ: tiếng chuông vàng kêu đệ dật mà tiếng chình đất kêu vang; quân siểm nịnh rỡ ràng, mà người hiền-tài lẫn khuất. Than ôi! đường đời mờ-mịt, còn ai biết tôi là liêm-trinh?

Quan Thiêm-doãn nghe xong liền đặt cỏ thi và mai rùa xuống, rồi đứng lên tạ rằng: Thước có khi ngắn, tấc có khi dài, vật có cái không đủ, biết có cái không thấu, số có khi không chắc, thần có khi không thiêng, bụng ông nghĩ thế nào thì ông cứ làm như thế, bói toán thật không thì nào biết được việc ấy.

Khoáng-sinh, Ph. Tr.

(1-2) Hai thứ ấy dùng để bói.
(3) Vì vua Hoài-vương nước Sở bấy nhất như đàn-bà.

DA TỐT GIÁ HẠ



Thưa các ngài,
Bản-hiệu xưa nay đóng giầy vẫn dùng các thứ da tốt, các ngài đã dùng qua đều rõ, vậy nay bản-hiệu lại xin tính giá hạ hơn trước, xin các ngài chiếu cố, bản-hiệu mới có thứ kem đánh giầy vernit khỏi mờ và khỏi rộp, khi bôi để nửa giờ sẽ đánh, thì da mềm lắm (Crème VERNISLAN).
NGUYỄN-TIẾN-HÀM dit THUẬN-THÀNH
Bottier - Chapelier
7, Rue des Caisses Hanoi
(Có ca-ta-lô để biếu các ngài)

CÁC NGÀI CÓ THỂ ĐƯỢC:
MỘT TRIỆU
HOẶC 500.000, HOẶC 200.000, HOẶC 100.000 QUAN
Muốn được một số tiền ấy, nên mua một cái vé
CRÉDIT NATIONAL 1920

1 lô	MỘT TRIỆU
1 lô	500.000 quan
2 lô	200.000 quan
5 lô	100.000 quan
6 lô	50.000 quan

Như vậy rút số cũng dễ trúng lắm
BANQUE NOUVELLE, 8 Rue Papère, MARSEILLE (France) R. C. 6576

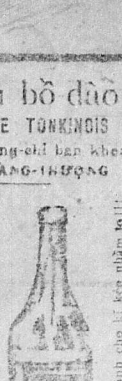
HÀNG MỚI SANG
BÁN CHIẾU KHÁCH
Bản-hiệu bán cất bán lẻ các thứ hàng tốc nhiều, tơ lụa, satin, sa tàu, cachemire faille, the lơ, khăn lụa len, các thứ len dạ, tissus Impermiable, mũ dạ v. v...
PHAN QUANG-THÀNH
Số nhà 10, phố hàng Đào, Hà-nội.

NHÀ BÀ-CHƯỞNG
Tức là hiệu Bào-chế MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi
Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh ghip.
Mắc bệnh ghip, thường sổ mũi ho, nhức đầu, đau ở khớp xương.
Muốn trị bệnh ghip, chỉ có một thứ thuốc, là:
Cachets du Docteur Rascol
0$60 một ống sáu cachets

CHÈ TÀU SÂM-MẬU
Hiệu trà Sâm-mậu nổi tiếng đã lâu. Trước đây các ngài ở xa muốn mua, có khi gửi đi không tiện, thật phụ lòng các quí khách. Bây giờ muốn được các ngài tiện, bản hiệu lập đại-lý, kẻ ai muốn làm xin viết thư cho số 59 phố Hàng-ngang Hanoi.
1. Phàm bán trà bổi cứ nhiều ít, mỗi một trăm đồng trở đề bao hồng cho đại-lý 3$.
2. Phàm những tiền phí-tổn gởi trà cùng gởi tiền và thuế đài-độ, vân vân thì bản-hiệu đều xin chịu.
3. Giá hàng tùy theo kỳ tiền dài ngắn đã số định.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Rượu bổ dào
»TONIQUE TONKINOIS
Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG



Theo kinh-tự-điển in ra đây, chữ không
chữ có mấy thứ thuốc về phương-diện là làm
trẻ-con, cho trẻ con và người có tuổi không
không ai có thể tin được!

Xin xem-xét và so-sánh cho kĩ kẻo nhầm to-lắm!

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! *Giá bán rất rẻ: 2$25 một chai lớn; từ sáu chai giờ lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bán-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò-chơi cho trẻ-con, lại kể những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy, giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế **MONTÈS**
54, Phố Tràng-tiền, 54
HANOI
Xin xem tiếp theo ở trang thứ tư bắt đầu này. 3001

DELEULE & DETOUILLON
76, Phố hàng Trống, Hanoi

CÓ BÁN:
Xe đạp và xe máy « Môtô » hiệu « TERROT » và « ALCYON »
Bộ phụ tùng các thứ xe đạp, xe mô-tô, xe ô-tô

Súng đi săn
Hiệu VERNEY CARRON
Xưởng chữa xe ô-tô
Xin đến hỏi giá

CAO-BẠCH

Ông Cạo chủ hiệu Vận-tải ở phố hàng Trống số nhà 102 có lời bá-cáo cho các quý-khách Annam biết rằng, đến ngày 25 Novembre ông sẽ có ô-tô chở hành-khách đi từ Nam-định đến Ninh-bình. Ô-tô chạy xuất ngày từ 6 giờ hàng đêm. 6 giờ tối đi sửa gare và cho Nam-định và từ gare và chợ Ninh-bình: có ô-tô các gare ở Nam-định và ở Ninh-bình, lại có giấy chiến hàng. Việc vận-tải này sẽ do một người Tây ở Nam định thay mặt lời trông nom. Xin mời quý-khách chiếu cố.

Nay bá-cáo
CAPS

Ngạch học chính. — Cô Ng-thị-Mão, giáo học-bạng tỉnh và cô Ng-thị-Sâm giáo học-bạng kỳ đều được nghỉ giá hạn thêm một năm nữa.

Ngạch tòa sứ.— M. Ng-quốc-Chương, thư ký hạng ba tại phủ Toàn-quyền nay đổi đi Hà-đông.

M. Ng-hữu-Hanh, thư ký thường hạng hạng nhất tại tòa bảo hộ Thống sứ nay đổi đi Thái-nguyên thay M. Nguyễn-ngọc-Can thư ký thường hạng hạng ba 1,1 đổi về phủ Tổng-sứ (tòa ba).

Lời cảm ơn. — Thưa các ngài,

Đứng giữ chúng tôi có lời kính tạ các ngài đã có lòng hậu gửi giấy hoặc đã đến phúng viếng cùng đã đi đưa đám tổ-phụ, thân-phụ, công-công-tổ chúng tôi ngày 25 Décembre vừa rồi.

Trong khi bối rối, chủ ý tới có điều gì sơ suất, cũng xin các ngài tha thứ cho, chúng tôi lấy làm cảm ơn lắm lắm.

Thừa-trọng-lòn : Bùi-đình-Tâu
Cả-nhân : Bùi-đình-Tá
Trưởng-hộp : Đặng-thị-Độ
Thứ-hôn : Nguyễn-thị-Sáu
cùng các nội ngoại tôn tằng
Đồng-gia bất tạ

Mất đồ tư trang. — M. Vũ-văn-Nhu, tây phái sở Đốc-lý phố Pháo-kiểu số 63 thua Đại Nguyên trốn lấy mất đồ tư trang bằng vàng đáng giá 150 $ 00

Mất trộm. — M. Bùi-trọng-Tín, buôn bán ở phố Gia-ngư số 26 thua Nguyễn-văn-Ba lấy mất quần áo và đồ vặt đáng giá 209 $ 90, rồi trốn đi mất.

CUỘC ĐẤU VÕ ĐẶC-BIỆT

Được tin rằng đến tối thứ bảy 2 Janvier 1926 ở rạp chớp bóng PALACE sẽ có một cuộc đấu võ đặc-biệt, do hội Boxing Club tổ chức.

Nếu các ngài đã được mục-kích những nhà võ-sĩ có danh tiếng này tập-diễn thì sẽ biết cái giá-trị đặc-biệt của mỗi diễn này. Các nhà võ-sĩ tình nguyện trổ hết các miếng tài-tình trong buổi diễn đặc-biệt này.

Hôm lấy ta sẽ vui lòng lại được mục-kích mấy nhà võ-sĩ có tiếng là ông GIRONCE — DEFENDIDI — PRUVOST TONG — SINH văn vân.

Đến kỳ báo sau sẽ đăng tỉ-mỉ chương-trình về buổi diễn-đặc biệt ấy.

RINGER

Muốn cần một người « OPÉRATEUR-GÉOMÈTRE » cần biết thạo làm *levées* bằng máy *boussole* và ngắm thăng bằng nữa, (opérations de nivellement).

Ai xin thì viết thư ngay cho Société Minière de Yên-bình, tỉnh Tuyên-quang.

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Tin tàu. — Tàu *Entrecasteaux* lại đổi giờ chạy lại như sau này:

Đến tối 30 décembre nó xo gio ở Haiphong mới khởi hành.

Đánh nhau chí mạng. — Một người cai tàu *Saint François Xavier* với mấy người linh thủy Nhà-nước không rõ cãi nhau về đều gì, một người linh thủy lấy chai đánh lên đầu người cai rồi nó bỏ mình chai rạch nát mặt người kia ra. Trong khi lấy thì bọn linh xúm nhau lại hãm lấy người cai không cho kháng cự. Người bị thương phải khiêng ngay vào thương, còn anh nọ thì anh hung đều phải giải vào tòa án.

Bắt được sáu khẩu súng và đạn. — Sáng sớm hôm 25 décembre hồi 4 giờ, sở Mật-thám vào khám một nhà ở phố Chavassieux bắt được 6 khẩu súng lục browning 26 bao đạn, và 14 cái *chargeurs*. Người chứa khí ấy là một người Trung-hoa đã bị bắt giam.

Cũng ngày hôm ấy sở Mật-thám vào khám một nhà ở Bình-động cũng bắt được một khẩu súng lục.

Học trò trường kỹ nghệ thực-hành Haiphong bỏ học. — Buổi chiều hôm thứ hai vừa rồi, những học sinh trường Kỹ-nghệ thực-hành thời không đi học nữa. Đầu đuôi nguyên trong bọn học sinh, có mấy người bị khiển trách không được phép ra ngoài trường chiều chủ nhật, song sức tiện ra nhập với bọn học sinh đi đón quan Toàn-quyền Varenne để tung hô. Đến ngày hôm sau là thứ hai tất cả học sinh trường kỹ nghệ thực-hành, chỉ trừ những học sinh bị đuổi rồi, không ai chịu đến trường học nữa.

Được tin học sinh bỏ học quan chánh tri V rịt ti có lại trường kỹ-nghệ thực hành khuyên răn ân cần, song học sinh cứ nhất định một mực không chịu đi học nữa.

Sắc một cái cầu ở trên sông đào Hạ-lý. — Quan Đốc-lý thành phố Hải-phòng bỏ các rằng những cấy khói những công việc hữu ích bắc một cái cầu ở trên sông đào Hạ-lý để tại buồng giấy công-tác (service des Travaux Municipaux) từ 10 đến 30 Janvier 1926. Những người cần muốn biết thể-lệ thì cứ lại đấy mà xem, buổi sáng từ 8 giờ đến 11 giờ và buổi chiều từ 14 giờ rưỡi đến 17 giờ, chỉ trừ những ngày nghỉ. Ai có khiếu nại điều gì thì ở đấy đã có một quyển sổ riêng để ghi chép cẩn thận.

Lường đảo. — Theo tờ tư của quan công sứ tỉnh Kiến-an sở mật-thám đã cho đòi hỏi tên Vũ-văn-Hợp 35 tuổi, làm cu-li ở Hôtel de l'Europe về việc lường đảo mất cái vốn buôn bán của người ta. Hiện tên Hợp vẫn còn tống giam để giải vào tòa án xét nghị.

Trẻ con lạc. — Tờ tư của tòa án số 5109 và việc chú Khách Teoli-Ly buôn bán ở số nhà 82 phố khách tự nhiên biến đi đằng nào mất thì sở cảm đã cho xét.

Lại thị Tuyền ở Hàng-kênh trình báo mất đứa con gái mới lên 3 tuổi tên là Bích Lan trước.

Trần-v-Phùng ở đường Henri Rivière số 10 trình báo mất đứa cháu gái là Trần-văn-Nghiên lên 7 tuổi từ chiều 28 trước.

Gửi vào tòa án. — Phó-đốc Hồi 17 tuổi nhà ở phố Belgique đi đằng; Đỗ-v-Thanh tức Trần-si-Khéo thuyền con việc đánh tên Bùi-v-Kỷ và lấy của bằm một cái ví 14 đồng; Lê Trí 31 tuổi và Trần-đình-Lực 37 tuổi, đều làm nghề cu li tông đồng vào việc lấy bớt hai hòm dầu hỏa ở Quan-khẩu; Phạm-v-Khuyến 31 tuổi làm cu li nhà ở An-biên ăn cắp một cái ví đựng 35 đồng của chủ con Monsgamerolih là thầy thừa tàu D'Estrees-aux, đều phải bắt giải vào tòa án.

Việc mất cắp ở tàu thủy. — Nguyễn-v-Tiếu 20 tuổi làm quét tàu Tai-on can việc ăn cắp và tăng đồng lấy cắp một người hành-khách đến hỏi một cây hàng ở tại đường Zicopot thì may đã bị bắt tống giam để hậu xét.

Việc này bản-báo đã đăng ở mấy số báo trước, cứ như lời người đến hỏi thì mất của thì thủ phạm còn hai tên nữa, vậy chắc sẽ Một thám cũng sẽ bắt được nốt để quan tòa trừng-trị cho chúng chừa cái thói những-nhiễu hành-khách đi tàu thủy được nhờ.

Tàu gạo thất. — Đồng-xuân Uẩn 25 tuổi làm bồi tàu Sông Gianh bị bắt tống giam vì ý dùng súng lục không có giấy phép và ăn cắp một cái chăn và một tấm sa-tanh của ai chẳng rõ, chắc lại mắc ở những kiện hàng của người ta chứ gì.

NAM-ĐỊNH

Một việc đáng khen. — Hai buổi hát vừa rồi của ông tổng sự ở tỉnh Lợ vàng ở giáp hội Học giới tại rạp Nam-minh phố hàng Buồm, cứ lệ thường thuê rạp hai tối hết 60$00. Nhưng ông Nguyễn-xuân-Lan chủ rạp là người trọng nghĩa khinh tài biện để hiếu kẻ cũng cả vào công quỹ, không lấy một xu nào.

Đá bóng thi. — Chiều hôm chủ-nhật mới rồi (27 décembre 1925) ở bãi đất sau trường Thành-Chung Nam-định đánh gỡ lại hai trận thua hôm 6 décembre mới rồi. Lần này hội của các học sinh mới thêm được mấy người ngoài như MM. Thành, Tiếp, Lợi, Trạch là các nhà đá bóng có tiếng xưa nay... Còn ở bọn H. B toàn những người trong hội cả. Không hiểu làm sao hai hội tranh đấu cản độ 10 phút thì xong mà bỗng thấy thôi không đá nữa, hai bận cùng có tiếng xô xát nhau. Ký giả cũng không hiểu duyên cớ ra sao. Vậy kết cục trước khi xô xát độ 5 phút hội Q. T. ở lại được một với, còn thua lại hội H. B. một vàn nữa. Nếu quả như vậy thì ta nên khen bọn hội Q. T. có MM: Thành, Tiếp, Lợi, Trạch, đã làm quá rồi hay. Còn như bên H. B. có MM. Lợi, Khánh, Thới, Khuyến, Thìn, Liên, đá thời tài tình, M. Dạo giữ « gôn » khéo lắm, tống và đỡ bóng rất giỏi, khi ấn cho bà con đứng xem đã phải vỗ tay tỏ lòng khen ngợi. Sau đây, ta nên khen, viên trọng tài (arbitre) là người rất được lòng của công-chúng!

Một người đi xem lại cải

Việc Nam-kỳ

RẠCH-GIÁ

Giam-phu giết một mạng đàn bà ở tù, chém và đâm trên 30 dao. — Lối 7 giờ rưỡi sớm mai ngày 12 décembre bọn chân-thành Rạch-giá nơi xóm Rẫy có xảy ra một vụ cố sát, tên hung phạm giết mất mạng đàn bà chửa, chém bảy mình rồi đâm chẳng còn tay chân nào.

Nguyên tên Lê-văn-Bẩu, 23 tuổi, là tên hung phạm khi trước đến ở làm nhà tên Xã làm lốp-trường cho ông Vinh-thanh-vân (chân-thành Rạch-giá) đặng kéo xe kéo. Khi ở vào ra trong nhà rồi trở lòng đi tư tình lấy vợ tên Xã, nghe nói tên Xã có hay sự ta-tình cùng nhau như vậy, cũng không nói năng điều chi, vì vợ nhà cũng từ tế, đi làm về thì ăn nằm mâm cao cỗ đầy, còn tên xe kéo là trai lớn lên chưa vợ, ta-tình với Phạm-thị E, 33 tuổi, lại mê say nên lo làm mà nuôi thị E. Ở nhau như vậy đã đặng một năm nay, tính lại hao tốn với thị E. cũng trên một trăm đồng.

Trong đêm 11 décembre, tên Bẩu tụng liên xã, hỏi thị E mà mượn 20 đồng bạc, thị E. không cho, rồi cũng có rằng mượn, mắng nhiếc nhau sao đó, rồi sanh ra việc rầy rà, chẳng nghĩ nhau nữa bỏi vậy thị có đều lang-thang. tên Bẩu bị bắt nửa giờ. Lúc thả ra rồi tên Bẩu đến chém đứng làm lửa, về mài một con dao phay thiệt bén, xông đến thị E đi cho vừa về đến ngang chành lúa Đông-hương-trường, Bẩu nhảy ra nắm tay thị E chém đại trúng đầu, trúng mặt, thị E, vật chạy và chành lúa, nó rượt theo chém bồi, thị E bắt tỉnh té xuống, nó cứ việc đụng đâu chém đó, chém bảy mình rồi đâm thêm mấy dao, có một dao chót là đâm vào cửa mình thị E.

Lúc này thị E bụng thì có chửa 6, 7 tháng mình bị chém hãy thấm mê mang trên vũng máu, thiên-hạ trí-hô nổi lên, kẻ thì chạy báo cò bốt, người vào báo cho quan thầy, còn đứa hung phạm xách ngọn dao đi coi bộ hăm-hoảng chẳng ai dám làm chi cả. Nó đi tới cái quán hàng, vật tại đấu đường vào báo đứa nhỏ dong cho nó

(Xem trang thứ tư).

BÁN GỖ:

Lim, gụ, lạp đủ các sắc, ván sàn, gian nhà, than củi và than mỏ.

Có gỗ ở cửa lối đem về.

Bán buôn và bán lẻ.

Hỏi tại hiệu **Nguyễn-đức Mai**
Hanoi: *phố bờ sông, số 4, téléphone N° 404.*
Haiphong: *Phố trường Bách-nghệ, số 20 (rue de l'Arsenal) téléphone N° 389.*
Hà-đông: *Gare Thường tín số 1.*

NHÀ BÁ-CHUÔNG.
TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc:

ABLENNOL

là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.

Chế toàn bằng chất: Santalol
chất: Salol
và chất: Urojormine

Giá 1$80 một hộp 3001

SÁCH LUẬT

Quan phó Bình-lương, *A. Dejean de la Bâtie*, giáo-sư trường Cao-đẳng Đông-pháp, mới soạn một bộ luật sau này:

1° QUỐC-TẾ CÔNG-PHÁP (Droit international public) giá. **3$00**
2° QUỐC-TẾ TƯ-PHÁP (Droit international privé) giá. **3.00**
3° HÀNG-HẢI PHÁP-LỆ (Droit maritime) giá. **3.00**
4° THƯƠNG-LUẬT HỌC (Droit commercial) giá. . . . **4.00**
(Tiền cước gửi đi các tỉnh, tính ngoài)

Bộ luật này, soạn toàn bằng chữ Pháp cả được lòng của công-chúng!

Bán tại bản-quán

Bột ăn **PHOSPHATINE FALIÈRES** danh tiếng lâu nay, bán gói đựng trong hộp thiếc bằng chì khắt kinh lắm.

Có mua nhằng cho được bột PHOSPHATINE FALIÈRES cũng nổi tinh thần, ích cho con nít mất sữa, người lớn đau bụng, đang giá bà đi thổ tháo, công tỉ bổ có đau ốm mới mạnh

Ở nơi bán cũng bắt — Tại chỗ thì ở Paris, 55 6, đường La Tacherie.

3044 d

Hiệu thợ may Moreau Jeune
5 Phố khâ-thc Hanoi

Có bán các thứ dạ tốt nhất hạng: Taupeline đen, dạ đen để may áo ta và các thứ quần áo tây, dạ may áo pardessus đi chơi thành-phố và đi xe ô-tô, dạ sặc sỡ để lót áo.

Xin quí khách chiếu cố.

BỆNH LẬU

Thụt bằng thuốc LUGAR mà chữa lậu thì không gì hiệu bằng.

THUỐC THỤT LUGAR có nhiều chất quý ở loài thực vật, trị trùng lậu thì chóng quá; mà nhất là chữa không cần-thận nó nặng lên thì THUỐC LUGAR dùng nhẹ lắm.

THUỐC THỤT LUGAR không có mùi gì cả; giá dù ống tiểu tiện thấy nóng hay khó chịu mà dùng ngay thuốc đó thì lậu có gần phát ra cũng tịt hẳn.

Hễ muốn giữ không mắc bệnh lậu, thì giao hợp xong rồi, dùng ngay THUỐC THỤT LUGAR.

Cứ thấy đau ống tiểu tiện thì trong một ngày thụt 3, 4 lần.

Thụt sẽ, để thuốc trong ống tiểu tiện độ 4, 5 phút, rồi sẽ nắn nắn ống đó.

Trước khi thụt thì phải nhớ tiểu tiện đã, 2, 3 giờ xong rồi lại tiểu tiện nữa.

Trong khi lậu thì nên uống, thuốc SANTAL MARY và thụt THUỐC LUGAR thì dầu bệnh nặng thế nào cũng phải tiêu diệt.

Thuốc thụt Lugar. . . 1$75
Thuốc Santal Mary. . 1$00

Bán tại nhà bào chế CHASSAING số 59 phố Paul Bert Hanoi

3002

SÁCH MỚI XUẤT-BẢN

Các Tiểu-thuyết và các sách, các truyện quốc-ngữ mới xuất-bản muốn đem ghi bán tại Haiphong được cẩn-thận và tiện-nang cho tôi, nên gửi hiệu NAM-TÂN, *bán sách, số 84, phố Jonnal, Haiphong* coi giúp.

3045

Le Dentifrice Scientifique
ODANIL
Blanchit les dents
ODANIL
Parfume l'haleine
ODANIL
Empêche la carie
Le tube **3 fr. 25** Le tube
BÁN TẠI:
GRANDS MAGASINS RÉUNIS

3006

HỎI CÁC NHÀ MẮC BỆNH XUYỄN, BỆNH HEN!

Đừng lấy mắc bệnh mà đi nếu lòng, nên dùng thuốc ARTHYRINE EXIRARD (REMÈDE CARTHYRINE en POUDRE) bằng bột, bằng thuốc A ĐÁI, mà thấy đỡ chịu ngay, và khỏi tuyệt-bệ nặt trong một vài tháng, hoặc trên một mình kim-chỉ mà đỡ, rồi thấy chỉ khỏi tuyệt, thì hộp thuốc đó ngay. Các thứ mà nam, lễ thấy triệu-chứng là thường, thì thuốc trên Arthyrine Exirard (CIGARETTES d'ARTHYRINE EXIRARD) cũng nên nghiệm lắm.

Thuốc nói bằng quốc-ngữ chính bộ thuốc nên nên hiệu này mới là thực hiệu.



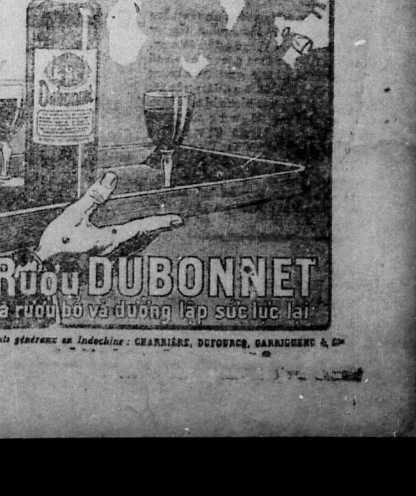
MARQUE DÉPOSÉE

Có bán tại: H. PERRÉ & Cie, 28, Rue Richelieu, Paris, và các hàng thuốc chữ.

Gửi bán tại | BLANC, Hanoi
MONTÈS, Hanoi

Hiệu kim-hoàn
HOÀNG-QUANG-THỊNH
Bijoutier
CERTIFICAT D'ART DÉCORATIF
Hanoi, 91, Rue des Changeurs, Hanoi

Nhà làm đồ vàng bạc ở giữa phố hàng Bạc, chủ-hiệu có bằng tốt-nghiệp về nghề chạm chữ tại trường Công-nghệ Hanoi. Kén toàn những thợ rất khéo, làm cẩn thận, vững đáng tuổi. Các ngài chiếu cố lợi sẽ sẵn sàng. Xin chắc được vừa ý, không phải lo ngại điều gì.



Agents généraux en Indochine: CHARRIÈRE, DUFOURCQ, GARRIGUENC & Cie

năm xu rượu, uống rồi bảo đưa thêm cho nó gói thuốc và nói để cho nó thiếu chịu. Đứa nhỏ thấy nó cầm con dao máu đỏ và mình nó dính máu đầy nên hỏi nó làm gì mình máu không, nó nói rằng : « Tao chém bà tao chết rồi. »

Lúc nó ở ra thì gặp ông cò đi xe kéo đến, ông cò bảo nó đưa con dao, thì nó liền đưa, nên ông cò bắt nó lên xe kéo của ông mà ngồi đặng đi đến chỗ nó có sát thị E, thì nó cung khai y theo lời, vừa đi vừa nói với ông cò rằng : « Tôi tức lắm, phải ông cho thuốc độc cho tôi uống bây giờ tôi cũng mát ruột. »

Khi tới chỗ thì nó kêu ông cò mà nói tỉnh tuồng rằng : « Chỗ này đây ông » lúc này tên Tinh đem càng đến, ông cò bảo nó đưa tay ra chịu còng. Khi ông cò đến đây thì nhà thương đã đem đồ đến khiêng thị E về nhà thương, thuốc men băng bó cùng mình, tới bàn tay bàn chơn đều bị vết, thị E. nằm mê man không đặng lấy một lời khai, từ đấy đến tối 9 giờ rưỡi thì hồn về chín suối.

Còn lúc đem tên Biểu về bóp thì có tói các người chứng đồng khai như sau này :

M. Hà mỹ-Ngoảnh khai rằng : thấy tên Biểu đứng núp dựa bàng rào chành lúa, thị E. đi chợ bưng rổ đồ ăn vừa về tới đó thì tên Biểu nhảy ra chém hai dao vào nơi đầu cổ và nói rằng « đồ phản ». Thị E. vụt chạy, nó rượt theo mà nhắm đầu chém hồi thêm, thị E. chạy đại vô tiệm lúa rồi té xiểu xuống đó, Biểu cứ việc chém và đâm, song Biểu làm hung quá nên không ai dám vô bắt phải chạy trốn qua bếp mà báo tin cho ông cò, bởi vậy ông cò vừa về nửa đường gặp tên Biểu xách dao ra chịu.

Tên Ng-văn-Trương và Võ-v Hạt là người vác lúa, vì lúc này cu-li đang vát lúa xuống lên dưới sông trên chành, hai người nghe la day lại thì thấy thị E. chạy vừa đến chành té xỉu xuống đó, Biểu chạy theo chém và đâm bất kể rồi xách dao chạy trở ra nói đi qua cò chịu.

Tên Khá ở gần lối đó nghe la thì thấy tên Biểu đang rượt theo thị E. mà chém, nó sợ bỏ chạy báo tin cho mẹ thị E. hay.

Sau lại hỏi đến tên Biểu, khai rằng 23 tuổi, làm cu-li xe kéo, quê quán ở tại Cần-thơ, nó không có nẹp nơi đó, như lời của Hà-mỹ-Ngoảnh nói, song khai rằng nó có tư-tình với thị E. hơn một năm rồi. Lúc trước nó làm có tiền nhiều, thị E. lấy nó rồi gạt gẫm lấy tiền của nó mà xài hết. Cách chừng hai mươi ngày nay nó có hơi nghèo, thì thị E lại trở mặt phụ phàng và hắt hủi nó, đã vậy mà còn lại lấy người khác nữa.

Nó thua phen phụ bạc nó rồi đến lối 6 giờ tối đêm hôm qua nó có đến hỏi thị E. sao em nó đến nhà thị E. cờ bạc, thị E. lại để cho người ta đánh. Thị E. liền biểu nó đi qua cò mà thưa và trở lại chưởi mắng nó, rồi về nhà việc thưa cho nó bị giam hết nửa giờ. Sáng ngày nó đi chợ về vừa khỏi cầu, đến chành lúa gặp thị E. thì nó đi theo mà phân trần điều hơn lẽ thiệt và trách sao thị E. bạc nghĩa phụ tình.

Thị E. phát chưởi nó, nó dằn lòng bỏ đi về một cái nhà dựa bên đường. Thị E. cũng bỏ đi tuốn đặng chừng 50 thước, đứng lại nói chuyện với một người khác. Nó nổi giận mới lấy con dao trước nhà lấy có ý hăm dọa thị E. và nói : « Nếu mày muốn đem trước mặt tao mà làm nhục tao, tao chém mày chết. » Thị E. nhiếc dấu nó mà la làng, mới giận chém hai dao thị E. bỏ chạy, lúc nó rượt theo chém thêm, đến đỗi thị E. té xỉu xuống nó cũng còn chém và đâm nữa.

Nghĩ cho cái hỏa và mình của thằng này cũng là lạ lắm, mình lấy vợ người ta, khỏi bị chém đâm là may, lẽ nào lại đem lòng ghen ghét mà nỡ giết như thế thì không một điểm lương tâm. Còn đàn bà lăng dâm trắc nết như vậy cũng khiến cho bị chết cách thảm thiết mà để gương cho hàng phụ-nữ, nếu chẳng giữ tiết trinh cũng có ngày bị chết vì dao thương như vậy.

Còn cái tội lấy vợ người và cố sát một mạng đàn bà chưa thì luật Hình cũng nên đem về Rạch-giá mà xử trảm.

(T. L. B.)

Nhà Bán-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

Nếu ai mắc phải bệnh tình « Lậu và giang-mai » dù lâu hay mới, nặng hay nhẹ mà muốn được mau khỏi, không tốn tiền lại không hại về đường sinh dục, nên lập tức dùng thuốc của hiệu TỪ-NGỌC-LIÊN, nº 46, Rue Principale à Đáp-cầu, vì hiệu ấy là một nhà chuyên-trị bán thuốc bệnh tình đã có tiếng không ngày nào là không tiếp được giấy ngợi khen và mình tạ ở các nơi gửi lại.

Ở Hà-nội có gửi hiệu Kim-đức-giang, 13, phố hàng Bồ và ở Huế hiệu Phượng-nguyên phố Paul-Bert làm đại-lý bán hộ.

3022

LỢI-THÁI

BÁN ĐỒ VÀNG BẠC

108-110, Phố hàng Bạc, Hanoi

Quí khách muốn sắm đồ nam-trang và nữ-trang, xin mời lại hiệu LỢI-THÁI, 108-110 đầu phố hàng Bạc, bản-hiệu chuyên nghề đã lâu năm, buôn bán thực thà nên được nhiều quí khách gần xa chiếu-cố.

Thường thường vẫn gửi hàng đi bán khắp các tỉnh trong ba kỳ và xứ Laos.

3017

HỎI CÁC NGƯỜI MẮC BỆNH TRĨ, nếu các ông đã dùng cả các môn thuốc rồi mà chưa khỏi thì nên mua thứ thuốc bôi POMMADE ROYER, dùng đỡ ngay lập tức mà chóng khỏi hẳn.

Ở Paris bán tại hiệu bào chế DUPUY, 225, R. St-Martin

Ở Hanoi : nhà thuốc LAFON & LASALLE.

3014c

Hễ các ngài thấy trong mình mệt nhọc, xanh sao, yếu đuối, ăn không ngon và hay sốt-rét thì các ngài nên dùng ngay chớ ngại, thứ

Rượu bổ của ông Bác-sĩ

J. K. WATSON

Như thế thì các ngài đỡ phải tốn kém và lại chóng khỏi nữa.

Giá bán : 2$25 một chai lít

1.20 chai nửa lít

Bán tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

Số nhà 59, phố Tràng tiền

HANOI

3002

PHẨM,

Thứ chè tốt thời quanh năm uống lúc nào cũng thơm ngon.

Thường lắm hạng chè chỉ vào độ đầu xuân thì uống được, ít lâu thì nhạt nhẽo. Đấy là hạng chè giá rẻ cho nên giống ít đến thế nào cũng không tránh khỏi được sự biến-động.

NHƯ,

Muốn được hạng chè chính hiệu NINH-THÁI thời quanh năm lúc nào cũng ngon thơm. Vậy quí khách muốn tránh sự biến-động ấy xin chực tiếp qua bộ chiếu cố cho bản-hiệu tại Hanoi, Haiphong và Nam-định.

NINH-THÁI-HIỆU

số 10, phố hàng Ngang, Hanoi

số 113, phố Khách, Haiphong

số 78, phố hàng Trống, Nam-định

Kính-cáo

3025

Cachou Lajaunie

là một thứ thuốc làm cho dễ tiêu,

khỏi ho và khỏi ngứa cổ

Cần cho những người hút thuốc là. Chỉ có thứ thuốc đó là hay hơn, còn các thứ khác là giả cả.

Giá mỗi hộp là 0$10

Có bán tại hiệu Bào chế

CHASSAGNE

Số nhà 59, phố Tràng-tiền,

HANOI

3002

TAM-TỈNH-Y-QUÁN

Phố hàng Ghế-gụ, số 16, Nam-định

Hiệu Tam-tỉnh có thầy thuốc xem mạch, biết thực hư hàn nhiệt, trị bệnh biết hoãn cấp bản cứu, hoàn tán cao đan chế luyện cực tinh tế, chữa cả các bệnh mới lâu dù nặng dù trọng, số sống phúc còn chữa cũng được hồi sinh khởi tử, người giàu có lấy phải giá, người nghèo cũng qua không tiền xin thuốc cũng cho, chữa các bệnh như sau này : đàn ông mộng tinh, di tinh, hoạt tinh, lãnh tinh dương nuy không đẻ, đàn bà kinh nguyệt không điều, huyết ít, huyết đen, huyết hôi, huyết tích, khí hư xích bạch đái, hậu sản hoặc sinh thấy gia liên mà ốm sinh ra trăm chứng không đẻ [illegible] không nuôi, các chứng đau bụng đau [illegible] kinh niên, ho lao, hen, đàm suyễn, thổ huyết, khạc huyết, nục huyết, ho huyết, lị huyết, băng huyết, phong thấp cổ chướng bất toại tê bại, phù thũng, giá mỗi hộp hay là chai 1 đồng.

Đau mắt có lông quặm hay có lông mi hẳn hiệu chỉ chữa nửa giờ thì khỏi mà mắt không có sẹo, mỗi mắt 1 đồng. Trẻ con cam kinh đàm suyễn tả lị mỗi chai 5 hào.

Lậu và giang mai bản-hiệu chữa khỏi mà giữ nọc không tốn tiền lại sinh dục như thường mỗi chai 1 đồng, thuốc 5 hào. Cao hổ lang thực tốt mỗi lạng 5 hào. Thuốc bổ sâm nhung song bổ hoàn giá trẻ trai gái đều dùng được cả mỗi hộp 1 đồng.

Thuốc cai á phiện ngài nào ăn nặng đã lâu uống khỏi không vật và đi làm được, hạng nhất 2 đồng 1 chai, hạng 1 đồng, chai con 5 hào. Quí khách ở xa viết thơ và kể bệnh bản hiệu gửi thuốc đi ngay gửi cách lĩnh hóa giao ngân, ngài gửi mandat thuốc, tin để như sau này : M. TRẦN-ĐẮC [illegible] TAM-TỈNH-Y-QUÁN à Nam-định.

3020

NHÀ BA-CHUÔNG

Tức là hiệu Bào-chế MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Bệnh đi rửa, xưng dạ dầy, đau dạ dầy, ăn không ngon, ngủ không yên, khó tiêu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc :

Elixir Tridigestif

có các chất Pancréatine, Diastase và Pepsine.

Giá mỗi chai : 1$40

Có bán tại : Nhà Ba chuông, Hanoi

3001

ĐỒ KIM-HOÀN

BIJOUX GOLDTUBÉ

Dùng rồi lại bán lại 1 fr. một gam

2 fr.00

Tiền cước : 0.60



Các thứ nhẫn gọi là BAGUES ECUSSON trên này, thực là chắc chắn đúng tuổi. Có thể xin chữ đầu tên, hoặc khắc cả tên như « MARIE » « SUZANNE », « SOUVENIR », giá : 1 fr.75. Xin quý-khách biên rõ số cái kiểu nhẫn muốn mua.

Hôm nay các ngài mua một cái nhẫn, nếu các ngài không vừa ý, thì chuyển lên sau bản hiệu sẽ tiền lại trả.

Còn như cái khổ nhẫn, thì các ngài lấy một miếng giấy bồi, khoét một cái lỗ vào đấy [illegible] mẫu. Rồi gửi một cái mandat 2 fr.20, đến hiệu

BIJOUX GOLDTUBÉ, Rayon E

211, RUE SAINT HONORÉ, PARIS

thì chuyển lên [illegible] cái nhẫn về quyển Ca-ta-lô có vẽ những đồ tặng

3045b

MỘT HỘP

THIỆT

THUỐC HƯỜN

VALDA

dùng trong lý, ngậm phải lúc

thì đủ ngăn ngừa

Ruồi đau dọc giọng, Khỏi đau phổi và đủ trừ các bịnh

NHỮNG LÀ

Sổ mũi, nghẹt mũi, phong hàng, ngọng cảm, hoặc đàm nhiệt nổi xám, vân, vân

MÀ NHỨT LÀ PHẢI

ĐÒI CHO ĐƯỢC

THIỆT THUỐC HƯỜN

- VALDA -

bán đựng trong hộp mà thôi, trên nắp hộp mà phải có chữ hiệu

- VALDA -

mới thiệt phải

3044

祥和裕

YU-WO-TSEONG

VENTE EN GROS

48, Rue des Cantonnais, 48

Hanoi (Tonkin)

TÉLÉPHONE Nº 266

Bản-hiệu có bán buôn các thứ sắc nhiều, hàng tàu nhiều lắm, hàng thật tốt, giá thật rẻ.

Có bán cả hàng ta [illegible] như the, nhiễu, [illegible], [illegible] hàng, quế, vân vân, và hàng Saigon như lĩnh, the, vân vân.

Nay mới có đủ các mùi, hàng thêu, mùa đến sẽ gửi đi các tỉnh khắp. Những hàng này là [illegible] từng tấm, chứ không bán lẻ [illegible] gửi đi các tỉnh, vì hàng còn nguyên không thể gửi được.

Quí-khách ở gần nên đến bản hiệu mà mua, còn ở xa thì gửi thư về, bản hiệu xin gửi contre remboursement.

Cẩn-bạch

2019 — YU-WO-TSEONG

Dù các ngài đau dạ dày đến thế nào mặc lòng, hễ dùng :

Thuốc bột Saint André

thì sẽ thấy kiến hiệu tức thì.

Các sự đau đớn đã tiêu tán đi, các ngài lại được khỏe mạnh như thường.

Thuốc bột Saint André

lại chữa các bệnh như là :

Sau tỳ vị, bệnh đầy, bệnh ợ chua, vân vân...

Giá bán : 0$85 một lọ

Hỏi tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

59, Rue Paul Bert, Hanoi

3002

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kế-nghiệp

Lập từ năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul-Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

Giấy nói số 35

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI :

ELIXIR HISTOGÉNIQUE *Thuốc nước* . . . . *Giá :* 1$25

GRANULÉ HISTOGÉNIQUE *Thuốc hạt* . . . . *Giá :* 1.25

Đều là thuốc bổ để trị bệnh lao, bệnh ghip và các bệnh đau phổi rất hay. Người lớn trẻ con đều dùng được cả.

DÉPURATIF BIBAL. *Thuốc lọc huyết và tiêu độc (ta thường gọi là thuốc lọc máu) trừ các bệnh đau xương đau mình, mạn mọc ở mặt, trứng cá, v. v. . . . . Giá :* 1$30

SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống một thìa to . . . . Giá :* 1$25

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thư về, bản-hiệu xin trả lời ngay

3009

Mới có da vernis rất đẹp



Bản-hiệu còn nhiều các thứ da chevreau và boxcalf, nhiều mùi rất đẹp, rất tốt và mới Quý-khách chiếu cố. Giá lại hơn trước.

PHONG-TAI

BOTTIER

43, Rue des Pipes, Hanoi

3044

NHÀ BA-CHUÔNG

Tức là hiệu Bào-chế MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh bủng, huyết kém, nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người [illegible] nên uống thuốc :

Peptonate de fer MONTÈS

Trước mỗi bữa cơm chỉ uống một [illegible].

Giá tiền 0$80 — 3001

Các ngài chớ nên quên rằng mùa đông năm ngoái thuốc ho

Sirop Nofal

đã chữa khỏi biết bao nhiêu người về các bệnh như là :

Cảm, đau cuống phổi, ho gió, ho rũ rượi, vân vân...

Thứ thuốc này hay, nên bán mạnh lắm.

Chai lớn giá 0$90

Bán tại hiệu bào chế

CHASSAGNE

Số nhà 59, phố Tràng tiền

HANOI

3002



CÁO-BẠCH

Hiệu Lan-Phương chúng tôi chuyên làm khăn xếp đã lâu năm, vẫn được quí khách sẵn lòng tin cần. Nay bản hiệu lại thay đổi kiểu dáng mới thực là thanh nhã, và lượt đuộm rất thơm. Vậy xin có lời kính cáo để quí khách sẵn lòng chiếu cố. Cách đo đầu bằng cái lạt giang mỏng [illegible] vào thư gửi về cho hiệu, làm xong xin gửi ngay theo lối lĩnh hóa giao ngân ; tiền cước quí khách sẽ chịu cho.

Khăn lượt [illegible] 7 nếp giá . . .	4$00	[illegible] lượt là hạng tốt	2$50, 2$00
— nhiễu [illegible] . . .	8 60	— [illegible]	1.20, 0.60

Và có bán [illegible] trắng không cổ để caoutchouc giá 1$40 một đôi.

2110 — LAN-PHƯƠNG Nº 79, Hàng Đào, Hanoi



Uống Rượu CHAMPAGNE

PHẢI UỐNG THỨ

Pommery & Greno

mới là sành-rượu

và lịch-sự

Bán tại Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haiphong, Hanoi, Nam-định, Bến-thủy, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đồng-hới, [illegible], Saigon, Phnom-Penh.

3007